



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2260 - Fax: (024) 6282 0708

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ BẢY

Số **29/2018 (315)**

THỨ NĂM

NGÀY 19-7-2018

Tổng Bí thư chỉ đạo tăng cường thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Sáng 16/7, Ban Chỉ đạo T.Ư thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tổ chức Hội nghị toàn quốc đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở” của Ban Chỉ đạo T.Ư thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu chỉ đạo Hội nghị

Ảnh: TTXVN

trình bày ở Hội nghị cho thấy, trong quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, các cấp

ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội (Xem tiếp trang 6)

CUỘC HỌP LẦN THỨ HAI BAN CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI ASOSAI 14:

Phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ, đảm bảo cho Đại hội diễn ra an toàn, tiết kiệm, hiệu quả

Chiều 18/7, tại trụ sở KTNN, cuộc họp lần thứ hai Ban Chỉ đạo (BCĐ) tổ chức Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 (Đại hội ASOSAI 14) đã diễn ra dưới sự chủ trì của Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển - Trưởng BCĐ Đại hội và Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc - Phó Trưởng BCĐ thường trực. Tham dự cuộc họp còn có các thành viên BCĐ; đại diện lãnh đạo các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan; các Phó

Tổng Kiểm toán Nhà nước; đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN cùng các cơ quan thông tấn báo chí.

Cuộc họp nhằm rà soát công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội ASOSAI 14 trong 6 tháng đầu năm 2018 và đơn đốc triển khai một số nhiệm vụ từ nay đến thời điểm diễn ra Đại hội (tháng 9/2018).

Theo báo cáo công tác chuẩn bị của Ban Tổ chức (BTC) Đại hội ASOSAI 14, (Xem tiếp trang 2)

Qua kết quả kiểm toán

ĐỀ ÁN NGOẠI NGỮ QUỐC GIA 2008-2020 (GIAI ĐOẠN 2015-2016):

Kết quả đạt thấp, còn bất cập, lãng phí trong sử dụng kinh phí và mua sắm tài sản

(Xem trang 8)



Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN

2

Tập trung toàn lực tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14



3

Tháo gỡ khó khăn cho hoạt động kiểm toán

5

Nâng cao hiệu quả quản lý kinh phí bảo vệ môi trường

6

Đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý các quỹ ngoài ngân sách

13

KTNN LÀO: Luôn sát cánh, ủng hộ KTNN Việt Nam đăng cai tổ chức Đại hội ASOSAI 14

16

Chuyện trong tuần

Cẩn trọng trước cuộc chiến thương mại

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc (hai nền kinh tế lớn nhất nhì thế giới) đã mở màn ngày 06/7/2018, khi quyết định của chính quyền Tổng thống Donald Trump áp thuế suất 25% với 818 hàng hóa Trung Quốc chính thức có hiệu lực và Trung Quốc

lập tức đáp trả bằng mức thuế tương tự với 545 sản phẩm nhập khẩu từ Mỹ.

Cuộc chiến này không gây bất ngờ và hợp pháp đối với cả hai bên trong khuôn khổ các biện pháp tự vệ thương mại cho phép của WTO, mà cả hai nước đều là thành viên. Nhưng đây là cuộc chiến khó đoán định, chưa rõ hồi kết, trong khi hệ lụy của nó là đa dạng và đa chiều, sẽ ngày càng vượt khỏi biên giới Mỹ và Trung Quốc, ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng toàn cầu của guồng máy kinh tế thế giới (trong đó có Việt Nam) đang trong giai đoạn tăng tốc toàn cầu hóa (Xem tiếp trang 10)

Theo dòng thời sự

- Chiều 17/7, tại Trụ sở T.Ư Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tiếp Đoàn đại biểu Quốc hội Lào do Bí thư T.Ư Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội Lào Sengnouane Xayalat dẫn đầu đang có chuyến thăm Việt Nam.
- Ngày 17/7, Văn phòng Chủ tịch nước đã có Công văn số 847/VPCTN-PL thông báo ý kiến của Chủ tịch nước Trần Đại Quang yêu cầu Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp với Bộ Công an chỉ đạo, kiểm tra việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án Đặng Văn Hiến và đồng phạm và báo cáo Chủ tịch nước.
- Sáng 18/7, tại Hà Nội, đã diễn ra phiên khai mạc Diễn đàn Cấp cao Công nghệ thông tin - Truyền thông Việt Nam (Vietnam ICT Summit) 2018 với chủ đề “Hướng tới Chính phủ số và Kinh tế số”. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã tới dự và phát biểu chỉ đạo.
- Nhân kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, sáng 17/7, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã tới thăm, tặng quà các thương binh, bệnh binh tại Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Duy Tiên và Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.■

Hội nghị lần thứ 13
Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN

Vừa qua, tại trụ sở KTNN, đồng chí Hồ Đức Phớc - Ủy viên Ban Chấp hành T.Ư Đảng, Bí thư Ban cán sự, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước - đã chủ trì Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ KTNN. Tham dự Hội nghị có các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ (BTV) Đảng ủy, BCH Đảng bộ KTNN; đại diện lãnh đạo Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ Tổ chức cán bộ.

Báo cáo tóm tắt kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Đảng ủy KTNN nêu rõ: 6 tháng đầu năm, các cấp ủy đảng đã lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt được nhiều kết quả khả quan. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy KTNN, công tác điều động, luân chuyển cán bộ; công tác xây dựng pháp luật đã được triển khai kịp thời và có nhiều chuyển biến tích cực. Cùng với đó, hoạt động hợp tác quốc tế luôn đảm bảo đúng định hướng hội nhập sâu rộng của Đảng; công tác chuẩn bị Đại hội ASOSAI 14 được triển khai theo kế hoạch đề ra...

Trong công tác xây dựng Đảng, 6 tháng đầu năm, BTV Đảng ủy đã chỉ đạo các cấp ủy đảng: làm tốt công tác chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm túc việc quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban cán sự, Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước, nhất là quán triệt và triển khai Chỉ thị số 468-CT/BTV ngày 23/01/2018 của BTV về “Lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2018 và tập trung lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội ASOSAI lần thứ 14”...

Tại Hội nghị, đại diện Vụ Hợp tác quốc tế đã báo cáo kết quả công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14 và đại diện Vụ Tổ chức cán bộ đã trình bày Dự thảo Chương trình hành động của BCH Đảng bộ KTNN thực hiện các nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 BCH T.Ư Đảng khóa XII. Trên cơ sở đó, các đại biểu đã thảo luận, đề xuất thêm một số vấn đề liên quan đến công tác: giáo dục chính trị tư tưởng, lãnh đạo chuyên môn, phòng, chống tham nhũng, xây dựng Đảng, thông tin - tuyên truyền về Đại hội ASOSAI...

Kết luận Hội nghị, đồng chí Hồ Đức Phớc ghi nhận, đánh giá cao những ý kiến góp ý của các đại biểu; đồng thời yêu cầu BTV Đảng ủy nghiêm túc tiếp thu, hoàn thiện Báo cáo kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018. Bên cạnh đó, Đảng ủy cần tiếp tục chỉ đạo việc sửa đổi lại quy trình đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, đảm bảo phù hợp với quy trình 5 bước mà Bộ Chính trị đã ban hành; siết chặt biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiện toàn công tác cán bộ; hoàn thành kế hoạch kiểm tra giám sát. Đặc biệt, Đảng ủy cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn Ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm toán; xây dựng Kế hoạch kiểm toán năm 2019 đảm bảo sát đúng, đồng bộ, chủ động; tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14.■

NGỌC MAI - LÊ HÒA

CUỘC HỌP LẦN THỨ HAI BAN CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI ASOSAI 14:

Phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ, đảm bảo cho Đại hội diễn ra an toàn, tiết kiệm, hiệu quả

(Tiếp theo trang 1)

được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Quốc hội, sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ của các Bộ, ngành có liên quan, trên cơ sở bám sát Đề án, Kế hoạch tổng thể chuẩn bị tổ chức Đại hội, BTC Đại hội đã tích cực, chủ động triển khai nhiều nhiệm vụ và đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Cụ thể, BTC Đại hội đã kiện toàn nhân sự các tiểu ban; phân công cho các lãnh đạo KTNN nhiệm vụ: chỉ đạo, xử lý thường xuyên công tác chuẩn bị, tổ chức từ nay đến hết Đại hội, chủ trì điều hành các cuộc họp trong khuôn khổ Đại hội và các cuộc tiếp xúc song phương bên lề Đại hội; đào tạo, tập huấn nhân sự của BTC, các tiểu ban và đội ngũ Liên lạc viên phục vụ Đại hội; thành lập Ban Thư ký nước chủ nhà phối hợp với Ban Thư ký của ASOSAI làm đầu mối xử lý công việc hành chính trong thời gian diễn ra Đại hội; thành lập Tổ Thư ký ghi chép biên bản, báo cáo tại các cuộc họp; làm việc với chuyên gia ASOSAI để rà soát tài liệu phục vụ Đại hội và tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm chuẩn bị, tổ chức Đại hội cho BTC; xây dựng Kế hoạch tổng diễn tập Đại hội vào đầu tháng 9...

Theo BTC, đến nay, đã có 32 SAI (Cơ quan Kiểm toán tối cao), tổ chức quốc tế với 130 đại biểu quốc tế xác nhận tham dự Đại hội. Từ nay đến khi diễn ra Đại hội, BTC sẽ tổng rà soát toàn bộ công tác chuẩn bị các điều kiện, các khâu trên tất cả các lĩnh vực từ công tác nội dung - chương trình, hậu cần, lễ tân - khánh



Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển chỉ đạo tại cuộc họp
Ảnh: THANH TÙNG

tiết, đảm bảo an ninh - y tế...; phối hợp với Văn phòng T.Ư Đảng đề bố trí Chương trình Trưởng các Đoàn đại biểu quốc tế chào xã giao lãnh đạo Đảng, Nhà nước; thống nhất với Chủ tịch, Tổng Thư ký ASOSAI và các SAI đồng điều hành Hội nghị chuyên đề lần thứ 7; tổng hợp, rà soát nội dung tài liệu phục vụ Đại hội; tổ chức họp báo trước Đại hội; triển khai diễn tập của các Tiểu ban và tổng diễn tập trước thêm Đại hội (dự kiến đầu tháng 9/2018) theo các kịch bản được phê duyệt...

Tại cuộc họp, các đại biểu cơ bản nhất trí với nội dung báo cáo và đánh giá cao công tác chuẩn bị của KTNN, đồng thời tham gia góp ý thêm cho công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội. Các ý kiến tập trung vào những vấn đề: tổng diễn tập trước thêm Đại hội, kỹ năng điều hành, sơ đồ bố trí bàn tiệc tại các buổi chiêu đãi, đảm bảo an ninh - y tế...

Sau khi nghe báo cáo của BTC và ghi nhận những ý kiến đóng góp của các đại biểu, Phó Chủ tịch Quốc hội

Phùng Quốc Hiển đánh giá cao tinh thần tích cực, chủ động và các kết quả đạt được trong công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội của KTNN thời gian qua; đồng thời đề nghị BTC tiếp thu nghiêm túc các ý kiến của các thành viên BCD tại cuộc họp lần này.

Phó Chủ tịch Quốc hội khẳng định, việc tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14 là một nhiệm vụ trọng tâm về đối ngoại không chỉ của riêng KTNN mà còn của cả quốc gia. Vì vậy, đại diện các Bộ, ngành, cơ quan hữu quan là thành viên BCD cần tiếp tục tham mưu, phối hợp chặt chẽ với KTNN theo các nhiệm vụ được phân giao, hoàn thành tốt công tác chuẩn bị để đảm bảo cho Đại hội diễn ra thành công tốt đẹp trên tinh thần an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Đồng thời, Phó Chủ tịch Quốc hội đã giao nhiệm vụ cho Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc - Phó Trưởng BCD, Trưởng BTC Đại hội - trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức và báo cáo lên Trưởng BCD để có những phương án xử lý kịp thời.■

TRÚC LINH

Đề xuất bổ sung Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung Luật KTNN vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019

Sáng 18/7, tại Hà Nội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) tổ chức Hội nghị chuyên đề về công tác xây dựng pháp luật năm 2018. Tham dự Hội nghị có các Phó Chủ tịch Quốc hội: Tòng Thị Phóng, Uông Chu Lưu, Phùng Quốc Hiển; các thành viên UBTVQH; các đại biểu Quốc hội chuyên trách ở T.Ư; Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế Vinh tham dự Hội nghị.

Khai mạc Hội nghị, Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu cho biết, Hội nghị được tổ chức nhằm trao đổi, thảo luận, đề ra các biện pháp cụ thể tiếp tục đổi mới, triển khai có hiệu quả Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh đã được Quốc hội quyết định; kịp thời thể chế hoá các nghị quyết T.Ư, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Đồng thời, nâng cao trách nhiệm, tăng cường mối quan hệ công tác, phối hợp giữa UBTVQH, các cơ quan của Quốc hội, các đại biểu Quốc hội chuyên trách với

Chính phủ, các cơ quan, tổ chức hữu quan trong hoạt động xây dựng pháp luật, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong việc triển khai công tác lập pháp của Quốc hội.

Báo cáo về tình hình thực hiện sửa đổi, bổ sung Luật KTNN năm 2015, tại Hội nghị, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế Vinh cho biết: Thực hiện Kế hoạch 07- KH/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch 735-KH/ĐĐQH14 của Đảng đoàn Quốc Hội, KTNN đã thành lập Ban Chỉ đạo sửa đổi, bổ sung Luật KTNN, ban hành chương trình hành động của Ban Chỉ đạo. Trước đó, KTNN đã tổ chức lấy ý kiến của các đơn vị trong toàn Ngành về các vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật KTNN năm 2015. Tiếp đó, KTNN đã tổ chức 4 Hội thảo lấy ý kiến của các cơ quan, các Bộ, ngành, địa phương, các Đoàn đại biểu Quốc hội để lấy ý kiến về các đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật. KTNN cũng đã tổ chức khảo sát tại một số địa phương, gửi xin ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, trong đó có

Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao. Hiện Bộ Nội vụ đã có ý kiến trả lời.

Hiện KTNN đang tập trung hoàn thành việc tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành địa phương đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật KTNN năm 2015; hoàn thành việc xin ý kiến của Ban Chỉ đạo về những ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật; đề xuất họp Ban cán sự đảng KTNN để cho ý kiến trước khi xin ý kiến Chính phủ về Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015; tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa, hoàn thiện Hồ sơ đề xin ý kiến Chính phủ trong tháng 7. Sau khi có ý kiến của Chính phủ, KTNN sẽ hoàn thiện Hồ sơ đề trình xin ý kiến UBTVQH cho bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế Vinh cho biết: “KTNN đang hết sức cố gắng thực hiện theo chương trình đề ra và sẽ xin bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019”.■

N. HỒNG

Hội nghị vừa diễn ra tại Hà Nội và các điểm cầu của KTNN dưới sự chủ trì của Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc. Tham dự Hội nghị còn có các Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước cùng toàn thể lãnh đạo, nhân sự chủ chốt của các đơn vị trực thuộc KTNN.

Báo cáo đánh giá công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2018 của KTNN do Chánh Văn phòng KTNN trình bày nêu rõ, 6 tháng qua, KTNN đã thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2018 với nhiều kết quả, kiến nghị nổi bật, góp phần quan trọng giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công. Đến ngày 30/6/2018, toàn Ngành đã triển khai 135/229 cuộc kiểm toán theo kế hoạch, đạt 58,9%, kết thúc kiểm toán 91 cuộc, lãnh đạo KTNN đã tổ chức xét duyệt 62/250 báo cáo kiểm toán, phát hành 14/250 báo cáo kiểm toán. Các cuộc kiểm toán đã kết thúc đều thực hiện đúng mục tiêu, tiến độ đề ra.

Tổng hợp sơ bộ kết quả kiểm toán đối với 48 dự thảo báo cáo kiểm toán và 14 báo cáo kiểm toán đã phát hành, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 22.669 tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó tăng thu NSNN 12.614 tỷ đồng, giảm chi NSNN 8.600,4 tỷ đồng và kiến nghị khác 1.454,6 tỷ đồng. Đồng thời, KTNN đã kiến nghị Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu, sửa đổi, thu hồi nhiều văn bản; kiến nghị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hàng chục tập thể và cá nhân. 6 tháng qua, KTNN cũng đã cung cấp 8 bộ hồ sơ kiểm toán cho Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Kiểm tra T.Ư, Tòa án, cơ quan điều tra và các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền để phục vụ công tác điều tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện tố tụng.

Một kết quả nổi bật nữa là KTNN đã hoàn thành Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2017 với kiến nghị xử lý tài chính 91.322 tỷ đồng, trong đó tăng thu NSNN 19.109 tỷ đồng, giảm chi NSNN 18.447 tỷ đồng, tăng giá trị DN và giá trị vốn nhà nước tại các DN trước khi cổ phần hóa 9.639 tỷ đồng, xử lý tài chính khác 44.127 tỷ đồng. Đặc biệt, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm toán quyết toán NSNN năm 2016 trước Quốc hội với nhiều phát hiện kiểm toán nổi bật, được Quốc hội và cử tri cả nước quan tâm, đánh giá cao.

Trong toàn Ngành, công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán tiếp tục được chú trọng, tăng cường. Đến ngày 30/6/2018,

KTNN TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018:

Tập trung toàn lực tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14

Những nội dung trọng tâm mà lãnh đạo KTNN nhấn mạnh tại Hội nghị trực tuyến đánh giá công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2018 của KTNN, cũng như ý kiến của các đại biểu trao đổi tại Hội nghị đều nhằm tới mục tiêu nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu lực, hiệu quả kiểm toán; tập trung mọi nỗ lực chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14.



Quang cảnh Hội nghị

Ảnh: PHỐ HIẾN

Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc: Sắp tới, KTNN sẽ thực hiện 2 cuộc kiểm toán bổ sung vào Kế hoạch kiểm toán năm 2018, gồm kiểm toán Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN; kiểm toán tiền sử dụng đất của các DN sau cổ phần hóa với nội dung trọng tâm là việc chuyển mục đích sử dụng đất. Cả 2 cuộc kiểm toán bổ sung này đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê duyệt. Theo đó, lãnh đạo KTNN giao KTNN chuyên ngành VII xây dựng đề cương của cuộc kiểm toán Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN và KTNN khu vực I xây dựng đề cương của cuộc kiểm toán tiền sử dụng đất của các DN sau cổ phần hóa.■

Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II Mai Vinh: Cùng với chủ trương đẩy mạnh kiểm toán hoạt động, kiểm toán chuyên đề đang đóng vai trò ngày càng quan trọng, giúp đi sâu vào những vấn đề được quan tâm.

Năm 2019, KTNN nên đưa vào thực hiện nhiều cuộc kiểm toán chuyên đề. Trong đó, các đơn vị cần có sự phối hợp chặt chẽ để phát huy hơn nữa hiệu quả kiểm toán. Cần có sự phân giao cho một Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước làm Trưởng đoàn kiểm toán của cuộc kiểm toán chuyên đề để có sự chỉ đạo chung và thống nhất trong toàn Ngành.

Nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, lãnh đạo KTNN cần có cơ chế tăng cường trách nhiệm tham gia vào công tác đào tạo của cán bộ, công chức trong Ngành và coi đây là nhiệm vụ bắt buộc đối với các công chức của Ngành. Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, cần đặc biệt coi trọng năng lực, nghiệp vụ giảng dạy của giảng viên đứng lớp, đó là giải pháp thiết thực để nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng.■

Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán Ngô Minh Kiêm: Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán đã thực hiện rà soát đề cương các cuộc kiểm toán và kết quả chất lượng của các đề cương đều đạt từ loại "Khá" trở lên. Đồng thời, Vụ cũng đã thực hiện công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán qua chấm điểm và xếp loại các cuộc kiểm toán thực hiện trong 6 tháng đầu năm. Theo đó, về xếp loại Đoàn kiểm toán thì có 30 đoàn "Xuất sắc", 12 đoàn "Khá", 2 đoàn "Đạt". Về xếp loại Tổ kiểm toán có 120 tổ "Xuất sắc", 68 tổ "Khá". Thực tế cho thấy, kết quả xếp loại đạt như vậy là tương đối cao.■

KTNN đã hoàn thành giám sát hoạt động của các đoàn kiểm toán theo tiến độ đề ra, qua đó thấy rõ việc kiểm soát chất lượng kiểm toán tại các đơn vị đã đi vào nề nếp và ngày càng chất lượng hơn, phản ánh đúng thực chất vấn đề. Công tác xây dựng và phổ biến pháp luật đã đạt được bước tiến mới bằng việc KTNN tổ chức thành công 4 hội thảo rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật KTNN năm 2015 với sự tham gia của các

nhà khoa học, lãnh đạo các Bộ, cơ quan T.Ư và địa phương. Đặc biệt, các hoạt động chuẩn bị tổ chức Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (Đại hội ASOSAI 14) đang được thực hiện tích cực theo đúng Chương trình tổng thể chuẩn bị và tổ chức Đại hội...

Thảo luận tại Hội nghị, các đại biểu bày tỏ sự nhất trí cao đối với các nội dung của Báo cáo đánh giá công tác 6 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch công

tác 6 tháng cuối năm 2018. Cùng với đó, các đại biểu đã tập trung thảo luận về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai nhiệm vụ kiểm toán; công tác bồi dưỡng, đào tạo; công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán; triển khai thực hiện các chuyên đề kiểm toán, công tác tổ chức Đại hội ASOSAI 14... Đồng thời, các đại biểu cũng đề xuất những giải pháp cụ thể để tháo gỡ.

Đánh giá cao những ý kiến đóng góp sâu sắc của các đại

biểu, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc chỉ đạo Văn phòng KTNN tiếp thu các ý kiến, hoàn thiện báo cáo, nhất là các nội dung liên quan đến những nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2018, đồng thời đề nghị các đơn vị trong toàn Ngành phối hợp thực hiện để cùng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2018.

Nhân dịp này, Tổng Kiểm toán Nhà nước chỉ đạo toàn Ngành tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch kiểm toán, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy nhanh tiến độ giải quyết khiếu nại, tiếp tục đẩy mạnh việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động kiểm toán.

Đề cập đến nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018, Tổng Kiểm toán Nhà nước cho biết, Ngành sẽ tập trung toàn lực tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14. Bên cạnh đó, công tác chuyên môn của toàn Ngành vẫn phải đảm bảo. Các đơn vị KTNN hoàn thiện và phát hành đúng tiến độ các báo cáo kiểm toán đã kết thúc kiểm toán trong 6 tháng đầu năm 2018, đảm bảo cơ sở pháp lý và chất lượng các kết luận, kiến nghị kiểm toán, thu thập đầy đủ, chặt chẽ các bằng chứng kiểm toán phù hợp với kết luận, kiến nghị kiểm toán.

Tổng Kiểm toán Nhà nước chỉ đạo, các đơn vị cần tập trung triển khai đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng các cuộc kiểm toán còn lại trong Kế hoạch kiểm toán năm 2018; tiếp tục kiểm tra tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2017 đối với niên độ ngân sách 2016 theo kế hoạch được duyệt; tập trung xây dựng Kế hoạch kiểm toán 2019 đảm bảo các mục tiêu đã đề ra.

Tổng Kiểm toán Nhà nước cũng yêu cầu các đơn vị có liên quan chủ động thu thập thông tin, tài liệu về xây dựng dự toán ngân sách thuộc lĩnh vực quản lý để thực hiện tốt nhiệm vụ cho ý kiến về dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách T.Ư năm 2019 của KTNN. Cùng với đó, các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai Kế hoạch đối ngoại năm 2018, trọng tâm là rà soát, khẩn trương hoàn thành các nội dung công việc, chuẩn bị chu đáo để tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14...■

NHÓM PHÓNG VIÊN
(Thực hiện)

Vốn đầu tư cho KKT chưa đáp ứng nhu cầu

Tính đến 31/12/2017, trên địa bàn cả nước có 17 KKT ven biển với tổng diện tích khoảng hơn 719 nghìn ha mặt đất và mặt nước biển, gồm 3 KKT ở vùng Đồng bằng sông Hồng, 11 KKT ở vùng Duyên hải miền Trung và 3 KKT ở miền Nam. Trong 17 KKT này, có 34 khu công nghiệp, khu phi thuế quan được thành lập với tổng diện tích đất tự nhiên 15,6 nghìn ha, trong đó diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê đạt 7,5 nghìn ha, chiếm khoảng 48% tổng diện tích đất tự nhiên. Hiện nay, 14 khu công nghiệp, khu phi thuế quan đã đi vào hoạt động với tổng diện tích đất tự nhiên 4 nghìn ha và 20 khu công nghiệp, khu phi thuế quan đang trong giai đoạn đền bù giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ bản với tổng diện tích đất tự nhiên 3,5 nghìn ha. Tổng diện tích đất đã cho thuê để thực hiện các dự án đầu tư sản xuất trong KKT đạt 30 nghìn ha, chiếm 40% tổng diện tích đất dành cho sản xuất công nghiệp, du lịch, dịch vụ. Do diện tích lớn, thời gian thành lập chưa lâu nên các KKT đều đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

Nguồn vốn đầu tư từ NSNN cho các KKT tính đến 31/12/2017 là gần 29 nghìn tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách T.Ư (NSTW) có mục tiêu là hơn 22 nghìn tỷ đồng, vốn trái phiếu chính phủ 654 tỷ đồng và vốn ngân sách địa phương là 6 nghìn tỷ đồng. Cùng với đó, nguồn vốn đầu tư từ các DN nước ngoài đăng ký là 1,3 tỷ USD, thực hiện đạt 324 triệu USD và từ các DN trong nước đăng ký là hơn 106 nghìn tỷ đồng, thực hiện đạt hơn 27 nghìn tỷ đồng. Nhìn chung, nguồn vốn đầu tư cho các KKT chưa đáp ứng được nhu cầu. Hơn nữa, hầu hết các KKT đều thuộc các tỉnh khó khăn nên việc bố trí vốn địa phương để đầu tư còn hạn chế.

Tổng hợp tình hình sản xuất, kinh doanh của các DN đang hoạt động tại các KKT cho thấy, tính đến 31/12/2017, doanh thu từ hoạt động của các DN nước ngoài và trong nước lần lượt là gần 13 tỷ USD và 83,6 nghìn tỷ đồng; giá trị xuất khẩu đạt gần 7 tỷ USD; giá trị

HIỆU QUẢ CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ TẠI CÁC KHU KINH TẾ VEN BIỂN:

Sẽ có đánh giá cụ thể qua góc nhìn kiểm toán

□ PHÚC KHANG

Sắp tới, KTNN sẽ thực hiện kiểm toán chuyên đề đánh giá hiệu quả các chính sách ưu đãi đầu tư tại các khu kinh tế (KKT) ven biển giai đoạn 2015-2017, trong đó tập trung đánh giá chính sách hỗ trợ vốn đầu tư cho cơ sở hạ tầng tại các KKT; chính sách ưu đãi thuế; ưu đãi về đất, mặt nước; tổng hợp và đánh giá kết quả hoạt động của KKT thông qua một số chỉ tiêu.



Nhiều KKT ven biển đang gặp khó khăn trong việc triển khai xây dựng hạ tầng đồng bộ Ảnh: TS

nhập khẩu đạt gần 17,5 tỷ USD; nộp NSNN đạt hơn 39 nghìn tỷ đồng. Do hầu hết các KKT đang trong quá trình xây dựng và phát triển nên chênh lệch giữa nhập khẩu và xuất khẩu lớn chủ yếu từ việc nhập khẩu máy móc thiết bị về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tạo tài sản cố định phục vụ sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư.

Bên cạnh các lợi ích kinh tế, các KKT ven biển còn tạo điều kiện cho các địa phương giải quyết việc làm, thu hút lao động có trình độ tay nghề cao. Đến nay, các KKT ven biển đã giải quyết việc làm cho hơn 172 nghìn lao động, trong đó có hơn 166 nghìn lao động trong nước và gần 6 nghìn lao động nước ngoài. Các KKT ngày càng thể hiện vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước, trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao tỷ trọng công nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy xuất khẩu, tăng thu ngân sách và tạo công ăn việc làm.

Phát hiện nhiều bất cập qua khảo sát

Bất cập hiện nay, qua kết quả khảo sát của KTNN, là trong các quy định hiện hành không có đơn vị nào có trách nhiệm tổng hợp, theo dõi số tiền ưu đãi về thuế (thu nhập DN, thu nhập cá nhân, xuất khẩu, nhập khẩu), số tiền miễn, giảm tiền thuê đất, sử dụng đất tại các KKT. Việc quy hoạch, thành lập KKT ở một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu của quá trình phát triển, còn mang tính cục bộ, chưa được xem xét trong tổng thể hài hòa lợi ích quốc gia. Đáng chú ý, các KKT chủ yếu vẫn dựa vào nguồn NSTW để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Do nguồn NSTW hạn chế, trong khi nhu cầu đầu tư phát triển các KKT rất lớn nên nhiều KKT đang gặp khó khăn trong triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, đạt chất lượng theo quy hoạch và thu hút đầu tư. Hơn nữa, các KKT ven biển đều có chung định hướng là xây dựng cảng biển nước sâu, sân bay và thu

hút đầu tư vào các lĩnh vực như: đóng tàu, dịch vụ cảng biển, du lịch biển, chế biến hải sản, nhiệt điện... do đó chưa phát huy được lợi thế so sánh dẫn đến sự cạnh tranh trong thu hút đầu tư giữa các KKT.

Ngoài ra, việc phân cấp, ủy quyền cho ban quản lý KKT trong một số lĩnh vực còn chưa được thực hiện đầy đủ, nhất quán trên cả nước do không có sự thống nhất với các quy định của pháp luật chuyên ngành, chưa được các Bộ, ngành hướng dẫn cụ thể hoặc chủ trương phân cấp, ủy quyền chưa được địa phương quán triệt và thực hiện. Các

nhà đầu tư mất nhiều thời gian, chi phí để nghiên cứu, so sánh, đánh giá về ưu đãi đầu tư trước khi quyết định đầu tư do các ưu đãi đầu tư được quy định tại nhiều văn bản pháp luật chuyên ngành về thuế, đất đai..., hơn nữa các ưu đãi này cũng thường xuyên thay đổi.

Dựa trên kết quả khảo sát này, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc vừa ký Quyết định số 1519/QĐ-KTNN ngày 09/7/2018 về việc ban hành Đề cương Kiểm toán chuyên đề đánh giá hiệu quả các chính sách ưu đãi đầu tư tại các KKT ven biển.

Đề cương Kiểm toán chuyên đề này gồm 2 phần: Khái quát chung về KKT và các chính sách ưu đãi áp dụng trong KKT ven biển; Hướng dẫn kiểm toán. Trong phần Hướng dẫn kiểm toán, Đề cương trình bày cụ thể về mục tiêu kiểm toán; rủi ro có sai sót trọng yếu; trọng tâm kiểm toán; phạm vi, giới hạn kiểm toán; phương pháp và nội dung kiểm toán; biểu mẫu và hồ sơ kiểm toán; tổ chức kiểm toán.

Đề cương nêu rõ trọng tâm của cuộc kiểm toán này là phân tích, đánh giá hiệu quả, hiệu lực các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật và cơ chế, chính sách ưu đãi riêng của các KKT, đánh giá hiệu quả đầu tư từ NSNN cho các KKT.

Về phạm vi, giới hạn kiểm toán, KTNN xác định đơn vị được kiểm toán gồm: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT), Bộ Tài chính và 13 địa phương có KKT ven biển (trong đó tập trung kiểm toán tổng hợp tại Sở KH&ĐT, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế, Cục/Chi cục Hải quan và kiểm toán chi tiết tại ban quản lý KKT, chủ đầu tư dự án và các đơn vị có liên quan). KTNN chuyên ngành II sẽ là đầu mối thành lập Đoàn KTNN thực hiện kiểm toán chuyên đề này.■

Lũy kế đến 31/12/2017, các KKT ven biển đã thu hút hơn 1,7 nghìn dự án đầu tư, gồm 405 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 48,5 tỷ USD, vốn đầu tư đã thực hiện 26,5 tỷ USD (đạt 54,6%) và 1,3 nghìn dự án đầu tư trong nước với tổng mức đầu tư đạt hơn 1 triệu tỷ đồng, vốn đầu tư đã thực hiện đạt hơn 366 nghìn tỷ đồng (đạt 35%). Nếu tính riêng năm 2017, các KKT ven biển đã thu hút 56 dự án đầu tư nước ngoài với vốn đăng ký 6,5 tỷ USD, vốn đầu tư thực hiện đạt khoảng 3,5 tỷ USD; 286 dự án đầu tư trong nước và điều chỉnh tăng vốn cho hơn 295 dự án với tổng vốn đầu tư cấp mới và tăng thêm là 237 nghìn tỷ đồng.■

Tiểu ban Lễ tân - Khánh tiết khẩn trương hoàn thành các chương trình, kịch bản phục vụ Đại hội ASOSAI 14

Để phục vụ chương trình tham quan, văn hóa dành cho các đoàn tham dự Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 (Đại hội ASOSAI 14), ngày 16/7, Tiểu ban Lễ tân - Khánh tiết (LT - KT) do Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Họa - Trưởng Tiểu ban - dẫn đầu đã có chuyến khảo sát danh thắng Tràng An, tỉnh Ninh Bình. Tại đây, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Họa còn chủ trì cuộc họp của Tiểu ban nhằm rà soát, đánh giá các nhiệm vụ đã thực hiện và triển khai kế hoạch

công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội trong thời gian tới.

Theo báo cáo của Tiểu ban LT - KT, trong tháng 6 và tháng 7/2018, Tiểu ban đã hoàn thành việc chuẩn bị các điều kiện phục vụ Chương trình tham quan tại Hạ Long; phân công chi tiết nhiệm vụ cho đội ngũ Liên lạc viên; dự thảo lần 2 Sổ tay Hướng dẫn Liên lạc viên và Sổ tay Chương trình tham quan văn hóa; tiếp tục hoàn thiện các đề án, chương trình, kịch bản liên quan đến công tác LT - KT; xây dựng phương án đón, tiễn các

đoàn đại biểu quốc tế tại sân bay, khách sạn và kế hoạch tập huấn đợt 3 cho đội ngũ Liên lạc viên...

Đồng thời, Tiểu ban cũng đã phối hợp với các đơn vị, tổ chức đoàn thể và tiểu ban có liên quan trong công tác chuẩn bị cho các buổi tiệc chiêu đãi, lựa chọn nhân sự tình nguyện viên tại một số sự kiện; triển khai phương án treo cờ tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia (NCC); in thẻ, phù hiệu xe ô tô ra vào NCC, bố trí xe cảnh sát dẫn đường đối với các hoạt động quan trọng...

Tại cuộc họp, các thành viên Tiểu ban đã thảo luận, cho ý kiến cụ thể về việc triển khai mọi hoạt động liên quan đến công tác LT - KT. Trên cơ sở đó, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu, Tiểu ban khẩn trương hoàn thành các chương trình, đề án, kế hoạch, nhất là phương án phân công nhiệm vụ, tham gia đón, tiễn đại biểu tại sân bay, khách sạn và tại các sự kiện của Đại hội. Đặc biệt, trong tháng 8 và nửa đầu tháng 9, Tiểu ban LT - KT cần tập trung cao độ để hoàn thành mọi nhiệm vụ và cùng với các Tiểu ban khác chuẩn bị chu đáo cho việc tổ chức Đại hội ASOSAI 14.■

THANH HUYỀN (Vụ Hợp tác quốc tế)

Từ nguyên tắc đã được xác lập trong Hiến pháp...

Theo Điều 118 của Hiến pháp, “KTNN là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công”. Hiến pháp đã xác lập nguyên tắc: Ở đâu có tài chính công, tài sản công là phải được kiểm toán theo quy định, không phân biệt đối tượng quản lý và sử dụng, nhằm tăng cường kiểm tra, giám sát của Nhà nước trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; góp phần thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính công, tài sản công.

Hiến pháp và Luật KTNN năm 2015 cũng quy định rõ về đối tượng kiểm toán của KTNN, đó là KTNN thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của đơn vị được kiểm toán. Nội hàm tài chính công, tài sản công trong Luật cũng đã được quy định phù hợp với Hiến pháp.

Về đơn vị được kiểm toán, Luật quy định đơn vị được kiểm toán là cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng tài chính co, tài sản công. Điều 55, Luật KTNN quy định rõ 12 nhóm cơ quan, đơn vị thuộc đơn vị được kiểm toán của KTNN. Đơn vị được kiểm toán; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động KTNN có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu theo yêu cầu của KTNN, Kiểm toán viên nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, khách quan của thông tin, tài liệu đã cung cấp. Tuy nhiên, quy định về đơn vị được kiểm toán trong Luật KTNN năm 2015 chưa bao quát hết các tổ chức có hoạt động liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công thuộc đối tượng, phạm vi kiểm toán của KTNN.

Đối với nhiệm vụ kiểm toán thuế, từ quy định về đối tượng

QUY ĐỊNH BỔ SUNG ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Tháo gỡ khó khăn cho hoạt động kiểm toán

□ Đ. KHOA

Xuất phát từ những căn cứ pháp lý và thực tiễn, trong định hướng sửa đổi, bổ sung Luật KTNN năm 2015, một trong những nội dung được KTNN chú trọng đó là cần quy định bao quát, đầy đủ về đơn vị được kiểm toán, để làm cơ sở tiến hành kiểm toán đối với tất cả các cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công theo đúng tinh thần Hiến pháp.



Quy định bao quát và đầy đủ về đơn vị được kiểm toán là định hướng sửa đổi Luật KTNN năm 2015
Ảnh: Tư liệu

kiểm toán của KTNN có thể thấy, nghĩa vụ nộp NSNN của các tổ chức, cá nhân, DN thuộc mọi thành phần kinh tế phải được kiểm toán. Song do chưa có quy định cụ thể về kiểm toán trong lĩnh vực kiểm toán thuế nên chưa bao quát hết đối tượng kiểm toán theo nguyên tắc ở đâu có tài chính công và tài sản công là ở đó phải được kiểm toán.

Từ những quy định trên dẫn đến quan niệm: các chủ thể như cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ nộp NSNN; các đơn vị, tổ chức, chủ đầu tư sử dụng, khai thác đất đai, tài nguyên khoáng sản... thì không phải là đơn vị được kiểm toán (thực tế đây là các đơn vị có hoạt động liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của chủ thể có nghĩa vụ thu NSNN,

cơ quan có chức năng quản lý tài sản quốc gia). Khi quyết định kiểm toán, KTNN không đưa vào danh mục các đơn vị được kiểm toán nên không thể áp dụng các quyền và nghĩa vụ của đơn vị được kiểm toán đối với các cơ quan, tổ chức này.

...và những bất cập trong thực tiễn áp dụng pháp luật

Cùng với những căn cứ pháp lý trên, những bất cập từ thực tiễn công tác thanh tra, kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công cũng là cơ sở để KTNN đề xuất sửa đổi, bổ sung về đơn vị được kiểm toán cho đầy đủ.

Thực tế hiện nay, công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán thu NSNN các cấp chủ yếu thực hiện hậu kiểm. Trong khi đó, cơ

quan thuế chỉ thực hiện kiểm tra, thanh tra được khoảng 18% trong tổng số các DN nộp thuế, có nghĩa là khoảng 82% đang là “khoảng trống” chưa được cơ quan nào kiểm tra, xác nhận.

Năm 2017, KTNN đã tiến hành đối chiếu, phát hiện 2.322/2.487 DN ngoài quốc doanh tại 47 tỉnh, thành phố với kết quả tăng thu cho ngân sách 1.351 tỷ đồng. Qua công tác kiểm toán thu, KTNN phát hiện có nhiều hạn chế, bất cập như: miễn, giảm sai, áp dụng sai thuế suất, hoàn thuế sai, tính tiền chậm nộp không đúng, thanh kiểm tra kéo dài... Việc kiểm toán các dự án BOT đã giảm thời gian thu phí của 61 dự án 222 năm, đồng thời, KTNN đã kiến nghị những bất cập về cơ chế, chính sách. Kiểm toán 30

dự án BT giảm 4.500 tỷ đồng. Kiểm toán việc quản lý đất đai tại các khu đô thị truy thu hàng chục tỷ đồng về cho NSNN.

Khi tiến hành kiểm tra, đối chiếu với các đơn vị, tổ chức có liên quan, KTNN phải tác nghiệp thông qua cơ quan thuế, cơ quan quản lý nhà nước (Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường). Song, do nhận thức và áp dụng pháp luật của một bộ phận (bao gồm cả chủ quan và khách quan) chưa thống nhất nên quan niệm, khi không là đơn vị được kiểm toán thì không chịu sự kiểm toán của KTNN. Do vậy, thời gian qua, khi tiến hành hoạt động kiểm tra, đối chiếu đối với các đơn vị, tổ chức có liên quan, KTNN đã gặp không ít các trường hợp đơn vị có hành vi chống đối, không hợp tác, không chấp hành cung cấp tài liệu, gây khó khăn cho hoạt động của KTNN.

Để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc này, qua các hội thảo rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật KTNN năm 2015, nhiều chuyên gia, các nhà quản lý đã có những phân tích sâu sắc và bày tỏ đồng tình với quan điểm của KTNN. Đó là, Luật cần sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định bổ sung Điều 55 về đơn vị được kiểm toán cho đầy đủ... Đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán cần thống nhất quan điểm hiểu và áp dụng Luật theo hướng: Khi ở tư cách là đơn vị được kiểm toán thì phải thực hiện các quyền, nghĩa vụ tương ứng theo quy định của pháp luật; khi không phục vụ yêu cầu thực hiện các cuộc kiểm toán thì thực hiện các trách nhiệm là cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.■

Khẩn trương ứng dụng các phần mềm thuộc Dự án Xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động kiểm toán

Ngày 17/7, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã ký ban hành Công điện số 1015/CD-KTNN gửi thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN về việc khẩn trương ứng dụng các phần mềm thuộc Dự án hợp phần 1 “Xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động kiểm toán” (Dự án). Theo đó, Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu thủ trưởng các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện một số nội dung:

Quán triệt và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 1323/QĐ-KTNN ngày 01/6/2018 của Tổng

Kiểm toán Nhà nước. Các đơn vị được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động liên hệ, phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Dự án Công nghệ thông tin (CNTT) để đẩy nhanh kế hoạch thực hiện Dự án đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Cử công chức, kiểm toán viên có tinh thần trách nhiệm công việc cao, am hiểu sâu các lĩnh vực kiểm toán để tham gia thực hiện các phần mềm thuộc Dự án. Yêu cầu các công chức, kiểm toán viên dành thời gian nghiên cứu, đóng góp sâu về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán cho các

phần mềm liên quan, trong đó chú trọng tham gia kiểm thử các phần mềm trước khi triển khai thí điểm tại các đơn vị. Đồng thời, thực hiện đánh giá, xác nhận chất lượng các phần mềm cùng Ban Quản lý Dự án CNTT trong từng giai đoạn để kịp thời báo cáo Tổng Kiểm toán Nhà nước xem xét, quyết định.

KTNN chuyên ngành IV, V và KTNN khu vực I chủ động phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Dự án CNTT, cử công chức, kiểm toán viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm thuộc các lĩnh vực kiểm toán để

tham gia đào tạo, tập huấn và tổ chức cài đặt ngay Phần mềm Hỗ trợ kỹ thuật kiểm toán lĩnh vực kiểm toán đầu tư xây dựng cơ bản để thực hiện thí điểm cho một số cuộc kiểm toán ngay trong tháng 7 và tháng 8 năm 2018 trước khi phổ biến nhân rộng trong toàn Ngành.

Đối với các cán bộ, kiểm toán viên đã được phân công theo Quyết định số 1323/QĐ-KTNN nhưng không tham gia, không tham dự họp, không đóng góp ý kiến xây dựng các phần mềm thuộc Dự án hợp phần 1 (tính đến hết ngày 05/7/1028), đề nghị thủ trưởng đơn vị rà soát, xác định rõ nguyên nhân và kiểm điểm trách nhiệm, báo cáo Tổng Kiểm toán Nhà nước trước ngày 25/7/2018.■

THỦY ANH

Chi sự nghiệp môi trường còn nhiều hạn chế

Việc chi sự nghiệp môi trường ở nước ta có một số đặc điểm như sau: Nguồn chi cho hoạt động sự nghiệp môi trường còn hạn chế nhưng phân bổ lại dàn trải. Theo quy định hiện hành, mức chi cho hoạt động này không dưới 1% tổng chi NSNN. Hằng năm, mức chi này có tăng dần nhưng chưa tương xứng với mức tăng trưởng của nền kinh tế, cũng như chưa tương xứng với mức tăng huy động vào NSNN và so với mức chi của các nước.

Theo luật định, nguồn thu hằng năm của kinh phí sự nghiệp môi trường (KPSNMT) bao gồm phí/lệ phí, quỹ bảo vệ môi trường (phần huy động ngoài NSNN) nhưng tỷ lệ thu này còn khá thấp so với quy định nên việc bổ sung nguồn KP-SNMT mỗi năm còn ít.

Tuy vậy, việc sử dụng KP-SNMT hiện nay có hiệu quả thấp. Điều này thể hiện ở việc một số Bộ, ngành sử dụng kinh phí còn dàn trải, chưa tập trung giải quyết các vấn đề môi trường bức xúc thuộc phạm vi quản lý. Ở địa phương, số kinh phí này lại tập trung chủ yếu cho việc quản lý chất thải như thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt dẫn tới không còn kinh phí để thực hiện các nội dung quản lý môi trường khác theo quy định, có không ít địa phương còn sử dụng KPSNMT cho nhiệm vụ khác. Việc bố trí KPSNMT thậm chí còn lãng phí.

Việc quản lý KPSNMT còn yếu, chế độ tài chính cho hoạt động bảo vệ môi trường tuy đã được sửa đổi nhiều lần nhưng vẫn còn thiếu nhiều mục chi. Một số nội dung chi, định mức, đơn giá chi để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường còn chưa phù hợp với điều kiện thực tế.

Bên cạnh đó, thời gian vừa qua, KTNN đã tiến hành một số cuộc kiểm toán môi trường hoặc lồng ghép với các cuộc kiểm toán ngân sách, kết quả kiểm toán cho thấy, nhiều địa phương chưa phân bổ đủ nguồn KPSNMT, cơ quan chuyên môn là Sở Tài nguyên và Môi

Nâng cao hiệu quả quản lý kinh phí bảo vệ môi trường

ThS. NGUYỄN THỊ TUẤN NAM (Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm toán)

Hiện nay, khoản chi sự nghiệp bảo vệ môi trường hay còn gọi là kinh phí bảo vệ môi trường (KPBVT) ở nước ta vừa thiếu về lượng, vừa được sử dụng kém hiệu quả. Do vậy, nguồn kinh phí này cần được tăng lên, đồng thời phải được phân bổ một cách hợp lý.



Không ít địa phương còn sử dụng KPSNMT cho nhiệm vụ khác

Ảnh: TS

trường (TN&MT) chưa tham gia vào việc phân bổ, thực hiện nguồn chi; chưa có sự giám sát chặt chẽ của HĐND các cấp. Cơ chế sử dụng các nguồn thu từ thuế, phí bảo vệ môi trường, tiền phạt, nguồn tài trợ vốn ODA, tài trợ phi chính phủ cho việc bảo vệ môi trường chưa rõ ràng; thiếu sự điều hòa, phối hợp. Tổng kinh phí thu được từ thuế, phí bảo vệ môi trường chưa đủ để đầu tư trở lại cho các công trình xử lý môi trường. Đặc biệt, một số địa phương còn chi, quyết toán một số nhiệm vụ, nội dung không đúng chế độ tài chính, quản lý kinh phí chưa chặt chẽ.

Ngoài ra, ở nhiều địa phương, cơ quan quản lý môi trường các

cấp chưa thể hiện đúng vai trò là cơ quan đầu mối và chịu trách nhiệm về chuyên môn như đã quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường. Đặc biệt, ở nhiều địa phương, sự tham gia của Sở TN&MT vào quy trình tổng hợp, cân đối kinh phí để trình UBND và HĐND còn mờ nhạt, dẫn đến tình trạng kinh phí từ nguồn này còn dàn trải, một số nhiệm vụ chi không đúng, chưa đáp ứng được các nội dung ưu tiên về bảo vệ môi trường.

Tăng cường hiệu quả chi bảo vệ môi trường

Về cơ bản và lâu dài, Chính

phủ cần xác định mục tiêu tăng tỷ lệ huy động vào NSNN, hay nói cách khác, nguồn lực tài chính cho việc bảo vệ môi trường phải dựa vào nguồn đầu tư, sự đóng góp của những người khai thác, sử dụng môi trường như DN và người dân. Tuy nhiên, từ nay đến năm 2020, NSNN sẽ vẫn còn là nguồn tài chính chủ yếu cho nhiệm vụ bảo vệ môi trường. Do đó, tác giả đề xuất một số giải pháp cụ thể như sau:

Một là, Việt Nam cần tăng gấp đôi tỷ lệ chi sự nghiệp môi trường từ 1% tổng chi NSNN hiện nay lên 2% (tương đương với khoảng 1% GDP). Đây là xu hướng tất yếu đối với nước ta cả trong ngắn hạn và dài hạn, đồng thời, tỷ lệ này cũng tương hợp với mức chi bình quân

của nhiều nước trên thế giới (từ 1% đến 3% GDP).

Về triển khai thực hiện, việc tăng tỷ lệ chi sự nghiệp môi trường có thể theo lộ trình như: Đến năm 2021 (thời kỳ ổn định ngân sách mới), tỷ lệ chi này đạt mức 1,5% tổng chi NSNN; đến năm 2026 (thời kỳ ổn định ngân sách mới tiếp theo) đạt mức 2% và sẽ duy trì mức này cho thời kỳ ổn định ngân sách mới sau nữa. Trên cơ sở đó, cơ quan quản lý cần rà soát và điều chỉnh các quy định hiện nay về sử dụng KP-SNMT theo hướng: Cùng với việc khắc phục tình trạng sử dụng kinh phí còn phân tán, dàn trải, quá tập trung vào quản lý chất thải, cần tập trung phần kinh phí tăng thêm vào các nhiệm vụ trọng tâm, các điểm nóng; hỗ trợ các nhiệm vụ bảo vệ môi trường mang tính chất tạo đà, mở đường để thu hút, huy động các nguồn lực trong xã hội. Tăng cường vai trò chủ động và phối hợp của cơ quan quản lý môi trường trong việc lập dự toán, phân bổ và thanh quyết toán ngân sách. Đồng thời, điều chỉnh quy trình quản lý tài chính sao cho Bộ/Sở TN&MT không chỉ làm nhiệm vụ tổng hợp dự toán chi sự nghiệp môi trường một cách hành chính thụ động mà phải tích cực và chủ động trong khâu phân bổ KPSNMT. Theo đó, cơ quan quản lý môi trường phải chủ động lên phương án phân bổ kinh phí tương ứng, phối hợp với Bộ/Sở Tài chính để xem xét, điều chỉnh, thống nhất sau đó báo cáo Chính phủ/UBND địa phương (tỉnh/thành phố) trình Quốc hội/HĐND xem xét, phê duyệt.

Hai là, tăng cường hiệu quả chi bảo vệ môi trường thông qua công tác kiểm toán.

(Xem tiếp trang 7)

tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng; xây dựng và chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí...

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho biết, thực hiện các chỉ thị, kết luận của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, thời gian qua, nhất là trong những năm gần đây, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đã có nhiều chuyển biến tích cực...

Tuy nhiên, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng cho rằng, bên cạnh những kết quả đạt được, chúng ta cũng cần thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém như: công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật về

Tổng Bí thư...

Quy chế dân chủ ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa kịp thời; nhiều nơi thực hiện còn mang tính hình thức, đối phó; việc công khai các nội dung liên quan ở nhiều địa phương, cơ sở chưa đầy đủ, chưa tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin; việc phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân tham gia bàn và quyết định các vấn đề của địa phương, giám sát, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền ở một số nơi còn hạn chế; vẫn còn tình trạng một bộ phận người dân lợi dụng dân chủ để yêu cầu, đòi hỏi không chính đáng, không đúng pháp luật, coi thường kỷ cương, phép nước, thậm chí bị các thế lực thù địch lợi dụng, lôi kéo tham gia biểu tình, gây rối, tụ tập đông người, làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vi phạm pháp luật;...

Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt hơn nữa Quy chế dân chủ ở cơ sở, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. Trước hết, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cần tiếp tục quán triệt sâu sắc, nhận thức đầy đủ và toàn diện hơn nữa các quan điểm chỉ đạo của Chỉ thị 30 và Kết luận 120 của Bộ Chính trị và các văn bản liên quan của Đảng, Nhà nước; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ tại từng địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm thực chất và hiệu quả.

Đi đôi với phát huy, mở rộng dân chủ, phải chú trọng giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật; đề cao trách nhiệm xã hội, trách nhiệm công dân; kiên quyết phê phán, lên án, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, lợi

dụng dân chủ, coi thường kỷ cương phép nước, kích động gây rối, làm mất an ninh, trật tự ở cơ sở, làm hại đến lợi ích của nhân dân...

Cùng với đó, các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp cần tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực thi có hiệu quả. Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân, tăng cường đối thoại, quan tâm giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh các điểm nóng, vụ việc phức tạp, kéo dài. Nâng cao đạo đức công vụ, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chính quyền thật sự thân thiện, gần dân, trọng dân và vì dân...■

H. NGỌC (Theo chinhphu.vn)

(Tiếp theo trang 1)

Kiến thức - Kinh nghiệm

Dùng công nghệ thông tin làm đòn bẩy tăng cường hoạt động kiểm toán công

□ NGỌC QUỲNH

Ấn Độ - CNTT góp phần nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán

KTNN Ấn Độ (CAG) là một trong những SAI có thế mạnh và kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán CNTT, có nhiều đóng góp quan trọng cho công tác kiểm toán CNTT của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI), giữ vai trò chủ chốt trong mạng lưới kiểm toán CNTT. CAG là một trong những thành viên thường trực và hiện là Chủ tịch của Ủy ban về kiểm toán CNTT (WGITA) của INTOSAI.

Năm 1996, CAG đã tiến hành xây dựng cảm nang về kiểm toán CNTT. Từ năm 2001, CAG đã thành lập đơn vị chuyên môn chuyên trách về lĩnh vực kiểm toán CNTT. Đến năm 2017, CAG đã đào tạo cho hơn 4.000 kiểm toán viên (KTV) và tổ chức hơn 500 cuộc kiểm toán CNTT. Kết quả đó có sự đóng góp đáng kể về đào tạo kiểm toán trong môi trường CNTT của Trung tâm Đào tạo Quốc tế về kiểm toán và hệ thống CNTT (iCISA) của CAG. Cho đến nay, CAG có trên 800 cán bộ, KTV thuộc lực lượng kiểm toán CNTT, đưa hoạt động kiểm toán lĩnh vực này hoàn toàn hòa nhập vào hoạt động kiểm toán chung của quốc gia.

Trong những năm qua, CAG đã tiến hành nhiều cuộc kiểm toán trong môi trường CNTT, đưa ra nhiều phát hiện và kiến nghị xử lý, tiêu biểu như: kiểm toán hệ thống đặt vé của ngành đường sắt sử dụng tại các nhà ga trên toàn liên bang; kiểm toán Bộ CNTT Ấn Độ; kiểm toán hệ thống mua sắm online của Chính phủ tại một số bang... Bên cạnh đó, CAG cũng tiến hành kiểm toán phần mềm lưu trữ dữ liệu phạm nhân của Bộ Công an Ấn Độ, kiểm toán CNTT

Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động kiểm toán là một xu thế tất yếu trong thời đại ngày nay, khi mà hệ thống máy tính đang hỗ trợ mạnh mẽ việc ghi chép, phân tích, xử lý các giao dịch nghiệp vụ. Các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) trên thế giới đang ngày càng chú trọng đến việc phát triển, áp dụng các công nghệ và kỹ thuật kiểm toán hiện đại để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán.

**KTNN Ấn Độ có thế mạnh và kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán CNTT****Ảnh minh họa**

đơn vị quản lý tiền tệ, quản lý dữ liệu hồ sơ tại các tiểu bang và hệ thống phần mềm quản trị quan hệ khách hàng tại các DNNN, tiến hành kiểm toán chương trình Chính phủ điện tử (eGov) đảm bảo quyền công dân, dịch vụ công tại các tiểu bang.

CAG hiện sử dụng một số công cụ thông dụng trong hoạt động kiểm toán như: Microsoft Excel, Microsoft Access, phần mềm cơ sở dữ liệu,... Những công cụ này hỗ trợ KTV trong thực hiện công tác kiểm toán và đào tạo về kiểm toán trong môi trường CNTT. Tại CAG, iCISA là đơn vị có nhiều đóng góp tích cực thông qua việc chuẩn bị các tài liệu, chương trình, tổ chức các khóa đào tạo KTV về kiểm toán trong môi trường CNTT. iCISA đã tham gia tiến hành đào

tạo về kiểm toán CNTT cho hầu hết các văn phòng kiểm toán của liên bang, ít nhất mỗi văn phòng đều có một nhóm được đào tạo. Hiện iCISA đang triển khai một chương trình về rủi ro trong các dự án CNTT và eGov, phát triển hệ thống Oracle - phần mềm được chấp nhận trong Chính phủ, đồng thời tham gia vào dự án đào tạo về CNTT do INTOSAI khởi xướng và thử nghiệm tại Ấn Độ, kiểm toán về gian lận trong môi trường CNTT và tội phạm trong môi trường không gian mạng.

Malaysia - đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động kiểm toán

Năm 1997, Chính phủ Malaysia đã khởi động sáng kiến eGov bằng việc giới thiệu Siêu

hàng lang đa phương tiện (MSC) vào năm 1996. Việc thực hiện eGov tại Malaysia báo trước sự khởi đầu của một hành trình tái thiết Chính phủ thông qua chuyển đổi phương thức hoạt động, hiện đại hóa và tăng cường cung cấp dịch vụ thông tin qua áp dụng CNTT. eGov giúp nâng cao sự tiện lợi, khả năng tiếp cận và chất lượng tương tác với công chúng và DN nói chung, đồng thời cải thiện lưu lượng thông tin và quy trình trong Chính phủ, cải thiện tốc độ và chất lượng phát triển chính sách, cải thiện sự phối hợp và thực thi cung cấp dịch vụ công một cách hiệu quả và trôi chảy hơn cũng như cho phép ra quyết định nhanh chóng, giúp Chính phủ phản ứng nhanh hơn với nhu cầu của người dân. Việc ứng dụng

CNTT không chỉ mang lại lợi ích cho Chính phủ mà còn giúp cải thiện một cách căn bản các phương pháp, quy trình kiểm toán tại KTNN Malaysia (NAD Malaysia).

Trong chuyến thăm KTNN Việt Nam vào tháng 3/2018, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Malaysia Khalid Khan cho biết, hiện NAD Malaysia đang tập trung đẩy mạnh loại hình kiểm toán hoạt động và kiểm toán trong môi trường CNTT. Đối với hoạt động kiểm toán trong môi trường CNTT, NAD Malaysia đã quan tâm triển khai thực hiện từ năm 1980 với đội ngũ cán bộ được đào tạo, học tập kinh nghiệm tại châu Âu. Hằng năm, kết quả kiểm toán của NAD Malaysia được trình lên Quốc hội và thu hút sự quan tâm của công chúng. Việc sử dụng các công cụ và kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính (CAATs) trong hoạt động của NAD Malaysia bắt đầu với việc mua phần mềm kiểm toán ACL, giúp cải thiện đáng kể các quy trình kiểm toán của Chính phủ, cho phép KTV thực hiện các thử nghiệm kiểm toán trên các tập dữ liệu, thu thập bản sao một số cơ sở dữ liệu của khách hàng và sử dụng phần mềm kiểm toán, để thực hiện một số thủ tục kiểm toán trên cơ sở dữ liệu đó như: đọc và chiết xuất dữ liệu, lựa chọn dữ liệu đáp ứng những yêu cầu nhất định, kiểm tra tính toán trên dữ liệu, hỗ trợ việc chọn mẫu và lập các báo cáo.

Việc triển khai phần mềm ACL được thực hiện thông qua môi trường mạng và máy tính cá nhân độc lập để cho phép nhiều KTV NAD Malaysia khai thác phần mềm này. Tại NAD Malaysia, hiện cả hai công cụ - ACL và Microsoft Excel - đều được sử dụng để thực hiện phân tích dữ liệu tài chính trong việc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Chính phủ liên bang và tiểu bang. Hiện nay, NAD Malaysia đang mở đường cho các tổ chức trong khu vực công khác cải thiện các quy trình kiểm toán của họ bằng cách chia sẻ kiến thức và phân tích dữ liệu thực hành tốt nhất với các Bộ, ngành, cơ quan chính phủ khác.■

(Nguồn: Tạp chí ASOSAI)

Đến nay, KTNN đã thực hiện 2 cuộc kiểm toán chuyên đề: việc quản lý, sử dụng KPSNMT giai đoạn 2006-2008; việc quản lý, sử dụng KPSNMT giai đoạn 2009-2011 và lồng ghép kiểm toán việc chi NSNN cho bảo vệ môi trường tại các Bộ, ngành, địa phương.

Qua các cuộc kiểm toán này, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính đồng thời kiến nghị các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, rà soát, điều chỉnh định mức, đơn giá đã lỗi thời; bố trí hợp lý các dự án, đề án về môi trường; quản lý chặt chẽ nội dung, chất lượng, đảm bảo các đề án, dự án được ứng dụng vào thực tiễn có hiệu quả. KTNN đã đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương đưa nội dung kiểm điểm công tác môi trường vào báo cáo tổng kết, đánh

Nâng cao hiệu quả...

(Tiếp theo trang 6)

giá định kỳ của đơn vị; chú trọng việc phát động phong trào bảo vệ môi trường; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường trong toàn dân; đưa nội dung giáo dục môi trường vào sách giáo khoa...

Để phát huy hơn nữa vai trò của mình, KTNN cần có những giải pháp triệt để, lâu dài, cụ thể là: hoàn thiện công tác tổ chức kiểm toán, hoàn thiện quy trình kiểm toán và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ kiểm toán, đa dạng hóa các

loại hình kiểm toán ngân sách địa phương trong đó có nội dung kiểm toán chi bảo vệ môi trường trong cuộc kiểm toán ngân sách địa phương.

KTNN cần xây dựng kế hoạch cụ thể, tăng cường kiểm toán hoạt động trong kiểm toán chi sự nghiệp môi trường, cần chú trọng việc kiểm toán tổng hợp và kiểm toán trước. Đồng thời, tăng cường hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán nội bộ cũng như sử dụng kết quả kiểm tra, thanh tra, kiểm toán khác trong công tác kiểm toán. Về công tác tổ chức kiểm toán: Nếu KTNN lập kế hoạch kiểm toán tổng quát trung hạn (từ 3 -

5 năm) thì nên tiến hành thực hiện kiểm toán chuyên đề về chi ngân sách cho bảo vệ môi trường (tùy theo nội dung kiểm toán chi tiết). Kế hoạch này phải nêu rõ những yêu cầu mà cuộc kiểm toán cần phải đạt được, cần xác định đây là cuộc kiểm toán hoạt động chứ không phải là cuộc kiểm toán tài chính.

Khi KTNN chưa lập kế hoạch kiểm toán tổng quát trung hạn thì nên lập kế hoạch kiểm toán theo năm, tức là cuộc kiểm toán này cần được thực hiện lồng ghép như hiện nay. Tuy nhiên, khi thực hiện kiểm toán lồng ghép thì khó có thể đánh giá tổng thể về nội dung chi nói trên để đi đến các kết luận, kiến nghị mang tính vĩ mô có tác động nhanh chóng và trực tiếp đến công tác bảo vệ môi trường nói chung và nội dung chi sự nghiệp bảo vệ môi trường nói riêng.■

Các mục tiêu đều không đạt hoặc không thực hiện được

Đề án NNQG 2020 do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) là cơ quan chủ trì thực hiện. Theo đánh giá của KTNN, Bộ đã tích cực triển khai thực hiện, thành lập Ban Quản lý đề án (QLĐA) để giúp việc quản lý, điều hành thực hiện Đề án.

Kết quả kiểm toán việc thực hiện Đề án giai đoạn 2015-2016 cho thấy, tính đến năm 2016, Đề án đã đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Tuy nhiên, kết quả kiểm toán đối với 4 mục tiêu của Đề án theo từng giai đoạn cho thấy đều đạt thấp cả về số lượng, chất lượng và ở tất cả các bậc học, cụ thể:

Đối với mục tiêu “*Triển khai thực hiện chương trình giáo dục 10 năm, bắt đầu từ lớp 3 môn ngoại ngữ bắt buộc ở các cấp học phổ thông... đạt khoảng 70% vào năm học 2015-2016*”, tính đến năm học 2015-2016 chỉ đạt được 44,3%.

Về mục tiêu “*Triển khai chương trình đào tạo tăng cường môn ngoại ngữ đối với giáo dục nghề nghiệp cho khoảng 60% vào năm 2015-2016*”, số liệu tổng hợp của 3 Bộ và 11 địa phương cho thấy đạt tỷ lệ rất thấp, bằng 1%. Như vậy, mục tiêu này gần như không thực hiện được.

Đối với mục tiêu “*Triển khai chương trình đào tạo tăng cường môn ngoại ngữ đối với giáo dục đại học và đạt 60% vào năm học 2015-2016*”, theo báo cáo tổng kết của Ban QLĐA, đạt 20% tổng số sinh viên được học ngoại ngữ vào năm học 2015-2016, rất thấp so với mục tiêu đề ra.

Đánh giá về mục tiêu thứ 4 của Đề án, kết quả kiểm toán chỉ rõ: Mục tiêu “*Đổi mới việc dạy và học ngoại ngữ trong chương trình giáo dục thường xuyên với nội dung, chương trình đào tạo phù hợp với các cấp học, trình độ đào tạo, góp phần tích cực vào công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ cho nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ, viên chức; thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập, đáp ứng nhu cầu người học*”, từ năm 2009 đến thời điểm kiểm toán (tháng 7/2017), Bộ GD&ĐT chưa xây dựng, ban hành, bổ sung, sửa đổi quy định về việc đổi mới dạy và học trong lĩnh vực giáo dục thường xuyên, Bộ, ngành, địa phương cũng không triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu này. Nội dung thứ 2 của mục tiêu là “*Phấn đấu có 5% số cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước có trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên vào năm 2015*” hầu như cũng không thực hiện được.

Nhiều hạn chế, bất cập trong triển khai thực hiện

Theo KTNN, việc tổ chức triển khai Đề án chậm, không đồng bộ, không hoàn thành theo kế hoạch đề ra là nguyên nhân làm cho mục tiêu của Đề án không thể thực hiện được cả về mức độ và tiến độ.

Qua kết quả kiểm toán

ĐỀ ÁN NGOẠI NGỮ QUỐC GIA 2008-2020 (GIAI ĐOẠN 2015-2016):

Kết quả đạt thấp, còn bất cập, lãng phí trong sử dụng kinh phí và mua sắm tài sản

□ KIM AN

Sau 8 năm thực hiện kể từ khi được phê duyệt, những kết quả đạt được trong thực hiện Đề án “*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*” (gọi tắt là Đề án NNQG 2020) còn khoảng cách xa so với mục tiêu đề ra cả về số lượng người học, chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở tất cả các cấp học, các Bộ, ngành, địa phương. Bên cạnh đó, nguồn kinh phí đầu tư cho Đề án lớn nhưng kết quả đạt được chưa tương xứng, còn lãng phí trong đầu tư mua sắm giáo trình, trang thiết bị; lãng phí trong chi tiêu đào tạo, bồi dưỡng giáo viên...

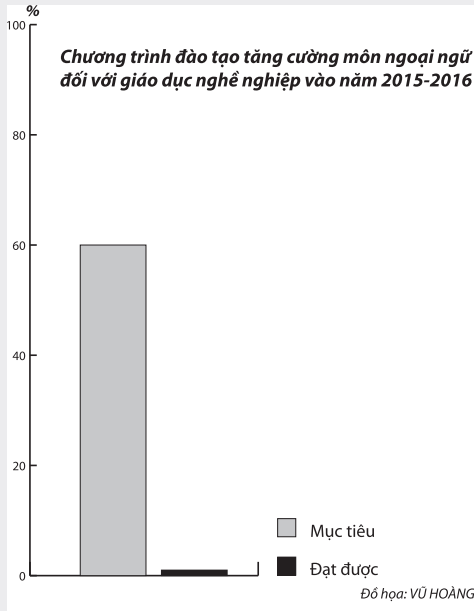
Đó là đánh giá của KTNN trong thông báo kết quả kiểm toán công tác quản lý, sử dụng NSNN thực hiện Đề án giai đoạn 2015-2016 gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cuộc kiểm toán được thực hiện từ ngày 06/7/2017 đến ngày 03/9/2017.



Nguồn kinh phí đầu tư cho Đề án NNQG 2020 lớn nhưng kết quả chưa tương xứng
Ảnh: TS

Kết quả kiểm toán cho thấy, hằng năm, Bộ GD&ĐT phân bổ, giao dự toán còn chậm; bổ sung, điều chỉnh dự toán nhiều lần. Kinh phí được giao so với dự toán thấp nhưng hằng năm giải ngân đạt thấp. Dự toán NSNN giao năm 2016 vào cuối năm nên phải chuyển toàn bộ sang năm 2017 thực hiện; không giải ngân kịp từ năm 2013-2015 dẫn tới phải hủy dự toán gần 54,1 tỷ đồng, chiếm 8,6% dự toán NSNN giao cho Bộ GD&ĐT. Tổng kinh phí Bộ GD&ĐT đề nghị quyết toán trong giai đoạn 2015-2016 là gần 122 tỷ đồng. Kết quả kiểm toán cho thấy, đã chi hỗ trợ tiền nghỉ, phụ cấp lưu trú, chi phí đi lại cho học viên không đúng quy định số tiền hơn 4,7 tỷ đồng; còn có đơn vị chi mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động chung không đúng mục đích với dự toán và nhiệm vụ được giao. Tại Ban QLĐA, nhiều nhiệm vụ được giao dự toán nhưng không được thực hiện với số tiền 2,5 tỷ đồng; nhiều nhiệm vụ chi chưa hết dự toán (2,9 tỷ đồng) trong khi nhiều nhiệm vụ không được giao dự toán, Ban QLĐA tự điều chỉnh dự toán thực hiện và trình trực tiếp lãnh đạo Bộ phê duyệt, không thông qua Vụ Kế hoạch - Tài chính để kiểm tra, giám sát. Nhiều nhiệm vụ được giao nhưng Ban QLĐA không thực hiện mà ký hợp đồng và chuyển tiền cho các đơn vị khác thuộc Bộ thực hiện không đúng quy định.■

Đề án được phê duyệt từ năm 2008 nhưng đến giai đoạn 2011-2016, Bộ GD&ĐT mới thực sự bắt đầu triển khai thực hiện. Đến năm 2012, Bộ Nội vụ vẫn chưa



chủ trì phối hợp với Bộ GD&ĐT trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung các quy định về cơ chế, chính sách tuyển dụng, sử dụng định mức, biên chế giáo viên, giảng viên ngoại ngữ phù hợp trong hệ thống giáo dục quốc dân. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đào tạo, tăng cường năng lực ngoại ngữ đối với lĩnh vực dạy nghề. Các địa phương cũng chưa xây dựng lộ trình, chương trình, kế hoạch hoạt động tổng thể và chi tiết hằng năm. Công tác báo cáo định kỳ hằng năm về Ban Chỉ đạo T.Ư và Bộ GD&ĐT gần như không thực hiện.

Bên cạnh đó, KTNN cũng chỉ rõ nhiều hạn chế, bất cập trong thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Đề án. Đó là sự chậm trễ, thiếu chuyên nghiệp trong quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Bộ GD&ĐT. Việc ban hành khung năng lực ngoại ngữ và định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh quá chậm; xây dựng chương trình, sách giáo khoa, giáo trình ở các cấp học và trình độ đào tạo, triển khai thí điểm chương trình tiếng Anh 10 năm ở các cấp chưa dựa trên khung năng lực ngoại ngữ được ban hành; hạn chế về tính liên thông tiếng Anh giữa các cấp học; cách thức đánh giá chưa đảm bảo cả 4 kỹ năng.

Cùng với đó, công tác rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên, giảng viên

Chuyển giá - những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý hiện nay

Đây là tên gọi của Hội thảo do KTNN phối hợp với Hiệp hội Kế toán công chứng Anh quốc tổ chức hôm nay (ngày 19/7), tại Hà Nội.

Theo dự kiến, tham dự Hội thảo có đại diện các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan T.Ư, các địa phương và đông đảo

các chuyên gia, nhà khoa học đến từ các hội nghề nghiệp, các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức quốc tế và DN trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán đang hoạt động tại Việt Nam. Lãnh đạo KTNN và lãnh đạo nhiều đơn vị trực thuộc KTNN tham dự Hội thảo.

Mục đích của Hội thảo nhằm phân tích, trao đổi quan điểm và nhận diện hoạt động chuyển giá tại Việt Nam, đặc biệt là những bất cập trong việc xác định giá chuyển nhượng trong các giao dịch liên kết hiện nay, đồng thời làm rõ vai trò của KTNN trong vấn đề này; thực trạng công tác kiểm

toán thuế nói chung và kiểm toán chống chuyển giá nói riêng của KTNN và giải pháp, đề xuất các kiến nghị nâng cao hiệu quả kiểm toán chống chuyển giá, góp phần chống thất thu NSNN.

Theo đó, nội dung của Hội thảo sẽ tập trung thảo luận 5 vấn đề chính, gồm: nhận diện vấn đề chuyển giá ở Việt Nam; đánh giá thực trạng công tác quản lý, kiểm soát chống chuyển giá trong những năm gần đây; vai trò của KTNN trong việc chống chuyển giá;

những bài học kinh nghiệm quốc tế trong việc quản lý, kiểm soát chuyển giá của cơ quan quản lý nhà nước cũng như vai trò của cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới trong công tác chống chuyển giá của các DN và đề xuất các giải pháp chống chuyển giá; qua đó nâng cao chất lượng các kiến nghị đối với Quốc hội, Chính phủ và các địa phương trong công tác giám sát, quản lý, kiểm soát hoạt động chuyển giá của các DN.■

NGUYỄN LỘC

ngoại ngữ chưa đồng bộ, kịp thời nên chưa có cơ sở để thực hiện tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (năm 2017 mới triển khai nhiệm vụ này), dẫn tới số lượng, chất lượng giáo viên tiếng Anh không đảm bảo; lúng túng trong định hướng phương pháp dạy và học ngoại ngữ... Bên cạnh đó là những bất cập trong đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho dạy và học ngoại ngữ khi chưa có đánh giá tổng thể; cơ chế tài chính thực hiện Đề án ban hành chậm, thiếu nội dung và định mức chi; phân bổ kinh phí chậm, dàn trải, mang tính bình quân; bố trí kinh phí cho Đề án tại một số địa phương chưa hợp lý...

Chỉ ra nguyên nhân của những hạn chế trên, KTNN cho rằng, việc xây dựng Đề án đặt ra mục tiêu nóng vội, thiếu cơ sở khoa học, thiếu lộ trình thích hợp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ; nhiệm vụ, giải pháp đề ra thiếu cụ thể, chưa phù hợp. Cùng với đó, sự hoạt động kém hiệu quả của Ban QLĐA; cơ chế tài chính thiếu rõ ràng, hạn chế trong phân bổ kinh phí; công tác kiểm tra, đánh giá chưa được coi trọng... cũng là những hạn chế và nguyên nhân cơ bản dẫn đến không thực hiện được các mục tiêu của Đề án đến năm 2016.

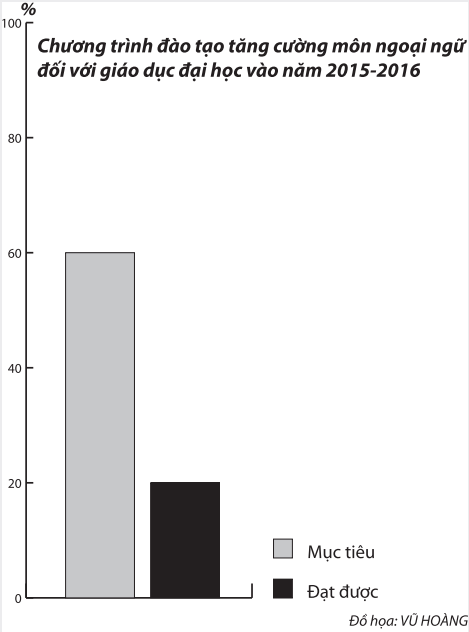
Mua sắm trang thiết bị, giáo trình dư thừa, tồn kho lớn

Theo đánh giá của KTNN, trong công tác mua sắm, quản lý, sử dụng phần mềm, giáo trình của Đề án, việc mua sắm chưa căn cứ vào nhu cầu của các đơn vị; sản phẩm bàn giao chưa phù hợp với hồ sơ yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật về hàng hoá.

Cụ thể, năm 2014, thực hiện Gói thầu “Phần mềm đi kèm giáo trình dạy và học tiếng Anh cho đối tượng sau Trung học phổ thông”, giá trị 7,1 tỷ đồng (số liệu trong bài được làm tròn), sử dụng phát cho sinh viên 28 cơ sở đào tạo của Bộ là không đúng quy định. Việc sử dụng phần mềm cũng còn hạn chế, một số trường mức độ sử dụng thấp, số lượng lớn vẫn lưu tại thư viện hoặc khoa. Bộ GD&ĐT hướng dẫn tài liệu phát cho sinh viên mượn, tuy nhiên, số giáo trình này chỉ sử dụng được 1 lần sau khi đã cào mã code làm bài tập online, không sử dụng tiếp cho sinh viên các khóa sau.

Tương tự, Gói thầu “Mua sắm phần mềm đi kèm giáo trình dạy và học tiếng Anh cho đối tượng giáo viên phổ thông, giảng viên đại học, cao đẳng thuộc các đơn vị tham gia Đề án NNQG 2020” trị giá 9,8 tỷ đồng (năm 2015) xác định đối tượng sử dụng chưa hợp lý nhưng không điều chỉnh lại số lượng phù hợp nên số lượng phần mềm và giáo trình đã mua chưa phù hợp với kế hoạch đào tạo. Bên cạnh đó, giai đoạn 2015-2017, nhiệm vụ bồi dưỡng, nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên là 4.220 chỉ tiêu, trong khi số lượng phần mềm và giáo trình

KTNN kiến nghị nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân của Bộ GD&ĐT và các cơ quan tham mưu trong việc triển khai thực hiện Đề án không đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ do giai đoạn 2008-2010 không thực hiện, làm chậm tiến độ và không đạt mục tiêu được phê duyệt. Kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân của Bộ và các cơ quan tham mưu, Ban QLĐA 2020 trong việc thực hiện “mua sắm phần mềm đi kèm giáo trình dạy và học tiếng Anh cho đối tượng giáo viên phổ thông, giảng viên đại học, cao đẳng thuộc các đơn vị tham gia Đề án NNQG 2020”, do không căn cứ vào nhu cầu thực tế và sau khi mua không giao nhiệm vụ đào tạo, dẫn đến các đơn vị thụ hưởng chưa triển khai thực hiện gây lãng phí NSNN; kiểm điểm trách nhiệm trong phê duyệt, thực hiện “mua sắm phần mềm đi kèm giáo trình dạy và học tiếng Anh cho đối tượng sau Trung học phổ thông” cấp cho sinh viên các cơ sở đào tạo thuộc Bộ không đúng quy định gây lãng phí NSNN.■



đã mua 43.200 bộ, gấp 10,2 lần chỉ tiêu giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng.

Cũng theo kết quả kiểm toán, mức độ sử dụng phần mềm và giáo trình Life của Đề án đến thời điểm kiểm toán (tháng 7/2017) rất thấp. Một số đơn vị không sử dụng do không được giao hoặc giao ít chỉ tiêu đào tạo nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên các cấp. Có 2/9 trường hợp nhận bộ tư liệu từ Đề án nhưng không có nhiệm vụ bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên. Đã tổ chức biên soạn, in ấn, cấp phát tài liệu thí điểm lớp 9, tài liệu thí điểm lớp 12 (trị giá 5,3 tỷ đồng) trước khi có các quyết định chỉ định thầu và các hợp đồng hoàn thiện, in và phát hành sách.

Đối với việc mua sắm, quản lý và sử dụng thiết bị dạy và học ngoại ngữ, Ban QLĐA còn lượng sách lớn để tồn ở thư viện và thiết bị ngân hàng câu hỏi thi (trị giá 2,9 tỷ đồng) tồn từ thời điểm 2013 đến năm 2016 chưa khai thác, sử dụng. Các địa phương và Bộ, ngành cũng chưa có kế hoạch, quy hoạch về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đầu tư phục vụ hoạt động của Đề án; thiếu khảo sát, đánh giá về điều kiện cơ sở vật chất và năng lực giáo viên sử dụng trước khi thực hiện mua sắm nên hiệu quả sử dụng chưa cao (tỉnh Bình Định,

Lạng Sơn, Đồng Tháp). Số lượng phòng máy chuyên dụng cho việc dạy và học ngoại ngữ còn ít, chưa đáp ứng nhu cầu thực tế; một số trường chưa có phòng riêng cho dạy và học ngoại ngữ, trình độ năng lực sử dụng còn hạn chế nên việc khai thác chỉ ở mức độ đơn giản, có nơi còn chưa kịp thời đưa vào sử dụng (Bình Định, Lâm Đồng, Đồng Tháp, Lạng Sơn); một số trường được giao trang thiết bị phòng đa năng học tiếng Anh dù chưa triển khai dạy tiếng Anh 10 năm theo Đề án.

Từ kết quả kiểm toán, KTNN kiến nghị, Bộ GD&ĐT chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước; khắc phục những bất cập nêu trên nhằm đảm bảo quản lý, sử dụng nguồn tài chính và tài sản của Đề án đúng mục đích, có hiệu quả cao; xây dựng và ban hành các văn bản quản lý nhà nước về quản lý chương trình, sách giáo khoa, tài liệu dạy và học ngoại ngữ, công tác bồi dưỡng và cấp chứng chỉ theo khung năng lực ngoại ngữ; rà soát, xây dựng, ban hành văn bản quản lý nhà nước về đầu tư và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học ngoại ngữ cho từng đối tượng, cấp học; chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban QLĐA, có biện pháp sử dụng các tài liệu đã mua, cấp phát cho các đơn vị tránh lãng phí; chấm dứt việc hướng dẫn, phê duyệt thực hiện các nhiệm vụ không đúng quy định, chi không đúng đối tượng.

Kiến nghị Bộ GD&ĐT bổ sung điều chỉnh lại mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án theo lộ trình cụ thể phù hợp với từng mục tiêu, đặc thù từng vùng, miền, từng cấp học và trình độ đào tạo, nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập hiện nay. Sớm ban hành cơ chế, chính sách về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo lại giáo viên, giảng viên dạy ngoại ngữ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các điều kiện thiết yếu phục vụ dạy và học ngoại ngữ; đa dạng hóa các giải pháp nhằm hỗ trợ các đối tượng người học tiếp cận nguồn học liệu ngoại ngữ để có thể học mọi nơi, mọi lúc và đạt năng lực sử dụng ngoại ngữ phù hợp với mục tiêu khác nhau.■

Khởi thi đua các Bộ, ban, ngành Nội chính T.Ư sơ kết 6 tháng đầu năm 2018



Ngày 17/7, tại trụ sở KTNN, Khởi thi đua các Bộ, ban, ngành Nội chính T.Ư (Khởi thi đua) đã tổ chức Hội nghị Sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Quang Thành - Khởi trưởng và Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (KSNDTC) Bùi Mạnh Cường - Khởi phó - đồng chủ trì Hội nghị. Tham dự có các đại diện của Ban Thi đua - Khen thưởng T.Ư và Thường trực Thi đua trong Khởi (ảnh trên).

Dự thảo Báo cáo kết quả công tác thi đua 6 tháng đầu năm cho thấy, các Bộ, ban, ngành trong Khởi đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng. Phong trào thi đua và công tác khen thưởng của từng Bộ, ban, ngành có nhiều chuyển biến tích cực về mọi mặt, bám sát nhiệm vụ chính trị, có khẩu hiệu hành động cụ thể, trọng tâm là công tác xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh. Một số Bộ, ban, ngành đã chọn nội dung trọng tâm, trọng điểm, xác định nội dung đột phá, tổ chức thi đua để tìm giải pháp thực hiện...

Tại Hội nghị, các đại biểu đồng tình cao với nội dung của Dự thảo Báo cáo trên; đồng thời, đề xuất nhiều ý kiến nhằm tiếp tục hoàn thành tốt chương trình, kế hoạch công tác 6 tháng cuối năm.

Kết luận Hội nghị, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Quang Thành đánh giá cao các ý kiến tham luận và cho biết: Với tư cách là Khởi trưởng, KTNN sẽ chịu trách nhiệm tiếp thu ý kiến tham gia của các đơn vị trong Khởi để hoàn thiện Dự thảo Báo cáo gửi Ban Thi đua - Khen thưởng T.Ư. Đồng thời, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước đề nghị, 6 tháng cuối năm, các đơn vị trong Khởi cần nghiên cứu, đề xuất đổi mới và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước để công tác thi đua đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả, các chỉ tiêu thi đua sát với yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị năm 2018 của các đơn vị trong Khởi; gắn phong trào thi đua với việc đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng T.Ư và Thủ tướng Chính phủ phát động.■

Tin và ảnh: LÊ HÒA

Từ ngày 28/6 - 16/7, KTNN

TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

đã triển khai kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng công ty Viễn thông Mobifone, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP; hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường Nha Trang đi Đà Lạt, đoạn Nha Trang - Diên Khánh (Cao Bá Quát - Cầu Lùng); Ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Khánh Hòa, TP. Hải Phòng. Thời hạn của mỗi cuộc kiểm toán là từ 54 đến 60 ngày do KTNN

chuyên ngành VI và KTNN khu vực VI, VIII thực hiện.

Trong đó, đối với cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của các DN, nội dung chính là kiểm toán báo cáo tài chính (tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, các khoản nộp NSNN...); kiểm toán việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công; việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ tài chính - kế toán, mua sắm tài sản, hàng hóa; việc thực hiện Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính đối với DN

do Nhà nước làm chủ sở hữu và DN có vốn nhà nước. Phạm vi kiểm toán được xác định là niên độ tài chính năm 2017 và các thời kỳ trước, sau có liên quan đối với các DN nói trên và các đơn vị thành viên được kiểm toán.

Với cuộc kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường Nha Trang đi Đà Lạt, nội dung kiểm toán là nguồn vốn đầu tư, chi phí đầu tư thực hiện của Dự án, việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư, xây dựng, tài chính - kế toán và các chính sách pháp luật khác có liên quan. Phạm vi kiểm toán là từ khi triển khai Dự án đến thời điểm 30/6/2018.■

LÊ HÒA

Ưu đãi đầu tư hấp dẫn nhưng còn dàn trải, chồng chéo...

Sau 30 năm thực hiện thu hút FDI, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu nhất định. Đến nay, cả nước đã có trên 24.000 dự án FDI. Số thu NSNN từ khu vực DN FDI luôn tăng trưởng ổn định, năm 2016, số thu từ các DN này chiếm 19% tổng thu NSNN, đóng góp 18,59% GDP, giải quyết việc làm cho khoảng trên 4 triệu lao động... Góp phần quan trọng vào kết quả tích cực này là các chính sách ưu đãi đầu tư của Việt Nam, trong đó có chính sách ưu đãi thuế.

Tại Hội thảo chuyên đề “Ưu đãi đầu tư, giao dịch liên kết: Thực trạng và giải pháp” do Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính phối hợp tổ chức mới đây, ông Bùi Ngọc Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Deloitte Việt Nam - nhận định: Các chính sách ưu đãi đầu tư của Việt Nam có nhiều tiến bộ so với các nước, đặc biệt, mức thuế suất Thuế Thu nhập DN 20% của Việt Nam gần ở mức thấp nhất trong khu vực...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Vũ Đại Thắng thừa nhận, việc thu hút FDI còn nhiều hạn chế như: các dự án FDI chủ yếu tập trung vào lắp ráp, gia công, tỷ lệ nội địa hoá thấp, chưa tạo được liên kết với DN trong nước, việc chuyển giao công nghệ chưa cao.

Nguyên nhân của những hạn chế trên một phần bắt nguồn từ các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư. Ông Wim Douw - Chuyên gia cao cấp về chính sách đầu tư, Nhóm Ngân hàng Thế giới - cho rằng, mặc dù cơ chế ưu đãi đầu tư của Việt Nam có sức hấp dẫn song các chính sách này còn dàn trải. Một số chính sách ưu đãi chưa rõ ràng và còn chồng chéo giữa xúc tiến đầu tư FDI, tăng trưởng sâu và toàn diện, nâng cao công nghệ, tạo việc làm với các mục tiêu xã hội khác. Hơn nữa, Việt Nam còn

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ:

Cần cải thiện để tăng hiệu quả

□ THÙY ANH

Chính sách ưu đãi đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của Việt Nam, trong đó có chính sách ưu đãi thuế được các chuyên gia, DN đánh giá là có nhiều tiến bộ, mang tính cạnh tranh so với các nước trong khu vực. Tuy nhiên, chính sách này vẫn còn một số hạn chế cần được cải thiện trong thời gian tới.



Quang cảnh Hội thảo chuyên đề “Ưu đãi đầu tư, giao dịch liên kết: Thực trạng và giải pháp”

Anh: ĐỨC TRUNG

phụ thuộc khá nhiều vào biện pháp miễn thuế có thời hạn cũng như thuế suất ưu đãi. Việc miễn thuế có thời hạn ít mang lại lợi ích lâu dài cho Việt Nam.

Cũng theo ông Bùi Ngọc Tuấn, tuy chính sách ưu đãi của Việt Nam có nhiều ưu điểm nhưng chính sách thuế còn tập trung ưu đãi theo địa bàn hơn là theo lĩnh vực. Việt Nam chưa có cơ chế ưu đãi hợp lý đối với các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Thời gian hoàn thành thủ tục đầu tư của DN kéo dài hơn rất nhiều so với quy định, đặc biệt, khâu xin giấy phép có khi kéo dài đến 2 - 3 tháng. Bên cạnh đó, nhiều DN nước ngoài vẫn gặp khó

khăn trong việc tiếp cận thông tin giới thiệu đầu tư, hướng dẫn thủ tục đăng ký dự án và thành lập DN tại Việt Nam.

Chính sách ưu đãi phải sát hợp, đảm bảo công bằng và hiệu quả

Những hạn chế trên đặt ra yêu cầu cho các cơ quan chức năng phải cải thiện các chính sách ưu đãi đầu tư trong thời gian tới.

Theo ông Bùi Ngọc Tuấn, vấn đề hiện nay là Việt Nam cần cân đối được ngành nghề, địa bàn thu hút đầu tư để ban hành chính sách phù hợp. Cùng với đó, các Bộ, ngành cần xây dựng các chính sách chuyên ngành để

tạo ra sức hút lớn hơn với dòng vốn FDI. Trong đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần nghiên cứu, xem xét chính sách tập trung thu hút đầu tư vào những ngành mang lại giá trị gia tăng cao như: nghiên cứu phát triển, ứng dụng công nghệ cao hoặc tài chính, du lịch, giáo dục. Các chính sách về ưu đãi thuế cần được đơn giản và minh bạch hóa mọi thủ tục bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả của các chính sách thu hút đầu tư, ông Wim Douw khuyến nghị, Việt Nam nên chuyển các quy định về ưu đãi từ Luật Đầu tư sang Luật Thuế và

Luật Hải quan. Nếu Việt Nam chưa có cơ chế đo lường tác động của các chính sách ưu đãi hiện hành thì nên triển khai hệ thống giám sát, theo dõi hiệu quả hoạt động của các chính sách này. Đồng thời, Việt Nam nên cân nhắc chuyển dịch trọng tâm ưu đãi sang các công cụ chính sách dựa trên hiệu quả, đặc biệt là các công cụ khấu trừ thuế, trợ cấp thuế đầu tư hoặc khấu hao nhanh có liên hệ trực tiếp với mức đầu tư mà DN thực hiện. “Cần lưu ý rằng, điểm mấu chốt không phải là đưa ra thêm các chính sách ưu đãi mà thay vào đó, Việt Nam cần cải thiện các chính sách hiện có để tăng cường hiệu quả” - ông Wim Douw nhấn mạnh.

Kiến nghị hoàn thiện chính sách thuế để tiếp tục thu hút FDI, bà Nguyễn Thu Thủy - Vụ Chính sách Thuế (Bộ Tài chính) - cho rằng, việc xây dựng các chính sách ưu đãi trong thời gian tới cần xem xét trong bối cảnh phát triển kinh tế tổng thể của cả nước. Các chính sách mới ban hành, trong đó có chính sách ưu đãi thuế, ưu đãi đầu tư cần tuân thủ nghiêm các nguyên tắc, cam kết của Việt Nam với các tổ chức quốc tế; đồng thời, cần đảm bảo đúng mục tiêu công bằng và không phân biệt đối xử với các DN có vốn đầu tư trong nước. Bên cạnh đó, các ưu đãi về thuế cần tránh tình trạng chồng chéo, quy định tại nhiều văn bản pháp luật khác nhau, gây phức tạp, khó khăn trong thực hiện.

Bên cạnh việc cải thiện chính sách ưu đãi, từ góc độ địa phương, ông Lê Duy Thành - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc - cho rằng: Vấn đề môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch; thủ tục hành chính được giải quyết nhanh chóng, chính xác, kịp thời; chính quyền kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc cho DN cũng là những yếu tố quan trọng mà các nhà đầu tư hết sức quan tâm khi tìm kiếm cơ hội đầu tư vào Việt Nam.■

Cần trọng...

và hội nhập quốc tế đầy hăm hở, theo cả bề rộng và bề sâu, trước mắt và lâu dài...!

Việc tăng thuế nhập khẩu hàng hóa trừng phạt lẫn nhau khiến giá cả thị trường hàng hóa nhập khẩu tăng, đồng nghĩa với việc người tiêu dùng và nhà sản xuất trong nước chịu thêm tổn phí theo tỷ lệ thuận với sự mở rộng danh mục chủng loại, quy mô giao dịch thương mại 2 chiều và kéo dài về thời gian. Ngoài ra, những biện pháp trả đũa ngầm thông qua hàng rào kỹ thuật bổ sung cũng tăng thêm, thủ tục hải quan tại các cảng nhập cũng trở nên chậm chạp và chi phí đắt đỏ hơn, làm tăng nguy cơ chủ hàng bị thua thiệt hoặc cân nhắc chuyển hướng thị trường sản xuất và xuất khẩu sang các nước khác.

Ngoài ra, sự suy giảm dòng hàng từ Trung Quốc vào Mỹ và ngược lại đồng nghĩa với tạo thêm khoảng trống thị trường, mở ra cơ hội cho DN Việt và các nước khác tăng

cường đầu tư, nâng cấp và liên kết chuỗi sản phẩm mới để sản xuất và xuất khẩu sản phẩm sang Mỹ và Trung Quốc.

Đồng thời, các DN Việt có thể thêm cơ hội mua rẻ hơn những mặt hàng của Trung Quốc như động cơ, thiết bị... khó xuất sang Mỹ. Tuy nhiên, khi mặt hàng cơ khí, các thiết bị, linh kiện từ Trung Quốc khó xuất hơn sang Mỹ thì những mặt hàng này sẽ tràn sang Việt Nam và cạnh tranh với hàng Việt. Điều này sẽ khiến DN vừa và nhỏ Việt Nam gặp nhiều khó khăn.

Đặc biệt, việc hàng Trung Quốc có thể mượn đường và xuất xứ từ Việt Nam để xuất sang Mỹ khiến DN Việt vừa bị giảm thị phần, vừa có thể bị oan và tăng nguy cơ bị trừng phạt từ Mỹ.

Ngoài ra, sức ép tăng lãi suất đồng USD của Mỹ và giảm giá đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc sẽ cùng hợp lực làm tăng sức ép

lên tỷ giá VND. Sức ép giảm giá VND (tức tăng tỷ giá đối với đồng USD) sẽ gia tăng cùng chiều với sự gia tăng nhập siêu và khan hiếm ngoại tệ, cũng như quy mô dòng chảy ngược USD ra ngoài biên giới trước sức hút chênh lệch lãi suất huy động đồng USD của Việt Nam (hiện bằng 0% và chưa có dấu hiệu tăng) với Mỹ (từ 1,75 - 2% và sẽ tiếp tục tăng chậm). Nếu kéo dài xu hướng ổn định tỷ giá sẽ làm tăng giá trị danh nghĩa VND, tạo sự bất lợi về xuất khẩu của hàng Việt và sức cản thu hút dòng FDI vào Việt Nam cũng sẽ lớn dần lên. Điều đó đồng nghĩa với khả năng thu hẹp sản xuất và xuất khẩu của khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài vì các nhà đầu tư này không muốn bị thiệt hại về tỷ giá khi đầu tư vào Việt Nam.

Còn nếu buộc phải tăng tỷ giá, tức giảm giá VND thì áp lực lạm phát trong nước sẽ là thách thức lớn nhất của nửa cuối năm 2018, trong bối cảnh sức ép lạm phát chi phí đẩy và lạm phát tiền tệ trong nước giữ nguyên, thậm chí còn tiếp tục gia tăng cùng quá trình tăng tốc tự chủ tài chính và thị

trường hóa cộng đồng các đơn vị sự nghiệp công trong nước theo lộ trình đã định...!

Nhìn tổng thể, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung càng kéo dài và càng mở rộng càng có thể làm đứt đoạn hoặc dịch chuyển chuỗi cung ứng liên kết cũ, hình thành hoặc làm sâu sắc hơn các liên kết mới với các đối tác không bị ảnh hưởng bởi tăng thuế; có thể xuất hiện những đảo chiều hoặc bề ghi dòng FDI khu vực và thế giới theo hướng né các thị trường đang chịu mức thuế cao, dồn tụ vào các nước ít có nguy cơ áp thuế - bảo hộ nhiều hơn.

Trong bối cảnh đó, yêu cầu bám sát các động thái của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh; chuẩn bị kỹ các kịch bản tình huống, tăng năng lực phản ứng chính sách và phản ứng thị trường, linh hoạt các giải pháp ứng phó cần thiết để hạn chế tác động tiêu cực của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, bảo vệ lợi ích quốc gia và DN Việt... cũng ngày càng bức thiết hơn!■

(Tiếp theo trang 1)

Bảo Việt Nhân thọ thành lập thêm Công ty thành viên thứ 76 tại Thanh Hóa

Tháng 7/2018, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ đã thành lập thêm Công ty Bảo Việt Nhân thọ Bắc Thanh Hóa (tỉnh Thanh Hóa), nâng tổng số công ty thành viên lên 76 công ty tại 63 tỉnh, thành phố. Với mạng lưới công ty vững chắc và rộng khắp, hết quý I/2018, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục duy trì vị trí số 1 thị trường về doanh thu khai thác mới và tổng doanh thu phí bảo hiểm.

Ngày 02/7/2018, Công ty Bảo Việt Nhân thọ Bắc Thanh Hóa đã chính thức được khai trương và là công ty thứ 76 trong hệ thống của Bảo Việt Nhân thọ, đặt trụ sở tại thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, nhằm phát triển thị trường và chăm sóc khách hàng tại khu vực trọng điểm này. Nằm ở cực Bắc của miền Trung, khu vực Bắc Thanh Hóa gồm 8 huyện lớn, trong đó có huyện Hà Trung, là vùng đất có vị trí địa lý thuận lợi, nhiều

nhạy chóng nhất.

Ông Phạm Ngọc Sơn - Tổng Giám đốc Bảo Việt Nhân thọ chia sẻ: “Hệ thống công ty thành viên của Bảo Việt Nhân thọ khác biệt trên thị trường bởi các công ty thành viên có trách nhiệm lớn hơn và sâu sát hơn trong việc tuyển dụng, đào tạo, thực hiện các quy trình thủ tục kinh doanh theo mô hình quản lý tập trung, phục vụ tại chỗ. Việc thành lập Công ty Bắc Thanh Hóa nằm trong hệ thống 76 công ty Bảo Việt Nhân thọ sẽ mang đến cho khách hàng tại khu vực này sự phục vụ tận tâm tận tụy nhất, tiếp tục sứ mệnh của Bảo Việt Nhân thọ là mang an bình thịnh vượng đến cho mọi gia đình Việt, bảo vệ lợi ích Việt.”

Trong 22 năm tiên phong và phát triển trên thị trường, Bảo Việt

Nhân thọ đã thành công trong việc đổi mới toàn diện trên mọi lĩnh vực, khẳng định và duy trì lợi thế cạnh tranh trên thị trường Việt Nam với, đội ngũ cán bộ, tư vấn viên chuyên nghiệp, thương hiệu uy tín hàng đầu trên thị trường tài chính Việt Nam, cơ sở khách hàng lớn, mạng lưới phân phối rộng khắp với hơn 350 điểm phục vụ, cung cấp các sản phẩm đa dạng với giỏ sản phẩm gần 50 sản phẩm đa dạng. Đến nay, Bảo Việt Nhân thọ đã hoạch định và bảo vệ cho hơn 12,5 triệu lượt khách hàng, chi trả quyền lợi bảo hiểm và đáo hạn cho khách hàng với tổng giá trị lên đến

tiềm năng, lợi thế để phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và du lịch. Hiện tại, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ đang có Công ty Bảo Việt Nhân thọ Thanh Hóa là đơn vị tiên phong hoạt động hơn 18 năm trên địa bàn. Việc ra mắt công ty thành viên mới tại khu vực trọng điểm sẽ đảm bảo gia tăng khả năng đáp ứng nhu cầu của các khu vực cư dân phát triển với mật độ dân số cao, hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển mạnh, đồng thời đảm bảo nhất quán phương châm “lấy khách hàng làm trung tâm”, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, phục vụ khách hàng tận tụy, thuận tiện và



Bảo Việt Nhân thọ thành lập thêm chi nhánh mới tại Thanh Hóa, nâng tổng số công ty thành viên lên 76 đơn vị trên toàn quốc

gần 34.000 tỷ đồng. Với các chiến lược phát triển hiệu quả, hết quý I/2018, theo báo cáo mới nhất của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục dẫn đầu thị trường, nắm giữ thị phần lớn nhất ngành bảo hiểm nhân thọ về cả doanh thu khai thác mới (22,1%) và tổng doanh thu phí bảo hiểm (28,1%), (theo số liệu chính thức của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Bộ Tài chính). Thành công này là minh chứng cho sự tin tưởng của khách hàng, đồng thời khẳng định những cố gắng tạo nên chất lượng dịch vụ vượt trội, uy tín thương hiệu của Bảo Việt Nhân thọ trong nhiều năm qua.

Song hành cùng với các thành tựu trong hoạt động kinh doanh, Bảo Việt Nhân thọ đã đóng góp tích cực trong các hoạt động an sinh xã hội vì cộng đồng, chú trọng vào các hoạt động nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển cộng đồng khỏe mạnh, mang lại bình yên, hạnh phúc và sự đảm bảo vững chắc cho các gia đình Việt. Năm 2018, với mục tiêu và sứ mệnh “Bảo vệ Giá trị Việt”, “Bảo vệ Sức khỏe Việt”, Bảo Việt Nhân thọ đã tổ chức Chương trình “Chung tay vì cộng đồng”,

khám bệnh miễn phí và tặng quà cho hơn 2.000 người dân tại 6 tỉnh, thành phố, tổ chức Ngày quốc tế Yoga với 8.000 người tham dự đồng diễn tại 9 tỉnh, thành phố, tổ chức hàng trăm hội thảo chia sẻ trên toàn quốc và chương trình phát thanh tư vấn với chủ đề nâng cao sức khỏe cùng sự tham gia tham vấn của các bác sỹ, chuyên gia hàng đầu Việt Nam. Với những dịch vụ ưu việt, những nỗ lực không ngừng vì sự an bình thịnh vượng của các gia đình Việt và của xã hội, năm 2017, Bảo Việt Nhân thọ



Đại diện Bảo Việt Nhân thọ trao xe đạp và học bổng cho các em học sinh hiếu học có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh

vinh dự nhận Chứng nhận “Nhà cung cấp Chất lượng vàng” do Hội đồng Khoa học Viện Doanh nghiệp Việt Nam và các tổ chức giám sát chất lượng quốc tế đánh giá, giải thưởng Công ty Bảo hiểm nhân thọ tốt nhất Việt Nam” và “Công ty Bảo hiểm nhân thọ Vì sức khỏe cộng đồng” do Tạp chí Tài chính và Ngân hàng Toàn cầu của Anh Quốc bình chọn...

Hoàn thiện cơ chế, chú trọng giám sát, kiểm toán... để phòng nợ xấu phát sinh

□ NGUYỄN XUÂN TOÀN (KTNN chuyên ngành VII)

Qua kiểm toán Đề án Cơ cấu lại các tổ chức tín dụng (TCTD) giai đoạn 2011-2015 và các ngân hàng những năm gần đây, KTNN nhận thấy, mặc dù công tác xử lý nợ xấu đã có những chuyển biến tích cực nhưng về bản chất, nợ xấu vẫn đang tồn tại ở các TCTD yếu kém; tiềm ẩn trong các khoản nợ xấu nội bảng đã bán cho Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam, các khoản nợ cơ cấu lại, trái phiếu DN và các khoản phải thu bên ngoài. Do đó, hiện nay, phòng ngừa nợ xấu phát sinh tại các TCTD vẫn là một yêu cầu cấp thiết, đòi hỏi hệ thống ngân hàng phải thực hiện nhiều biện pháp cụ thể.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng

Một trong những biện pháp quan trọng góp phần phòng ngừa nợ xấu phát sinh tại các ngân hàng chính là việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách về tín dụng. Để thực hiện được mục tiêu này, trước hết, quan điểm cấp tín dụng cần phải được thay đổi theo hướng ưu tiên về chất lượng và tăng cường quản trị rủi ro tín dụng, thay vì chỉ ưu tiên đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng. Cơ cấu tăng trưởng tín dụng cần hạn chế tập trung vào những lĩnh vực có rủi ro cao mà nên phân tán vào nhiều ngành nghề kinh tế; đa dạng hóa các loại hình khách hàng; ưu tiên cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh theo định hướng của Chính phủ và Quốc hội.

Việc nâng cao chất lượng tín dụng không chỉ có ý nghĩa tăng thu nhập, giảm nợ khó đòi đối với ngân hàng mà quan trọng hơn là đảm bảo vốn ngân hàng đầu tư đúng hướng, có hiệu quả, góp phần tích cực thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Do đó, để nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hạn chế nợ xấu gia tăng, các TCTD cần chú trọng thực hiện một số giải pháp sau:

Phân cấp thẩm quyền tín dụng phù hợp với định hướng tập trung hoạt động phê duyệt tín dụng tại hội sở chính, thực hiện phân cấp thẩm quyền tín dụng phải gắn với quy mô, chất lượng, hiệu quả và năng lực quản trị điều hành của các chi nhánh; định kỳ theo dõi đánh giá thường xuyên để kịp thời điều chỉnh giảm thẩm quyền phán quyết đối với các chi nhánh có chất lượng tín dụng giảm sút; mở rộng tín dụng đối với các khách hàng có hệ số rủi ro tín dụng thấp, khách hàng có tài sản bảo đảm là tiền gửi, giấy tờ có giá, bất động sản có tính thanh khoản tốt.

Rà soát lại quy định hiện hành, sửa đổi, bổ sung hay ban hành mới quy trình tín dụng theo hướng phân rõ trách nhiệm, quyền hạn



Nâng cao hiệu quả kiểm toán nội bộ là một trong những biện pháp phòng ngừa nợ xấu phát sinh
Ảnh: TS

Theo báo cáo gần nhất của Ngân hàng Nhà nước, đến cuối tháng 3/2018, tổng nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD chiếm 2,18% tổng dư nợ. Tính lũy kế từ 15/8/2017 đến cuối tháng 3/2018, toàn hệ thống đã xử lý được 100,5 nghìn tỷ đồng nợ xấu xác định theo Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội.■

từng khâu nghiệp vụ nhằm hạn chế tình trạng mang tính hình thức, sơ sài dẫn đến làm sai quy trình, thủ tục cho vay. Quy trình tín dụng được đề cập ở đây bao gồm cả quy trình cơ cấu lại thời hạn trả nợ và phải được xây dựng cụ thể các bước thực hiện; nhiệm vụ của mỗi cấp, mỗi cá nhân, bộ phận.

Đồng thời, xây dựng và quy định chế tài cụ thể đối với các cá nhân, tập thể gây ra nợ xấu bằng các biện pháp như: giảm quyền phán quyết tín dụng, hạn chế tăng trưởng tín dụng của các chi nhánh. Tùy vào nguyên nhân và mức độ sai phạm mà cá nhân gây ra, TCTD đưa ra các hình thức xử lý phù

hợp như: nhắc nhở, phê bình, hạ bậc xếp loại thi đua, cảnh cáo, điều chuyển, cách chức, bồi thường trách nhiệm vật chất và kể cả xử lý theo các quy định của pháp luật.

Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ...

Bên cạnh việc xây dựng các cơ chế, chính sách, chế tài phù hợp, hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ tại các TCTD cần phải được chú trọng. Theo đó, các TCTD cần tăng cường công tác đào tạo một cách hệ thống và chuyên sâu về nghiệp vụ ngân hàng quản lý rủi ro, kỹ năng kiểm tra,

kiểm soát, giám sát và kiểm toán nội bộ; bổ sung nguồn nhân lực cũng như kiện toàn mô hình tổ chức, hoàn thiện hệ thống các văn bản chế độ kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ; phân định và thiết lập cơ cấu tổ chức của bộ phận quản lý rủi ro, kiểm tra giám sát tuân thủ, kiểm toán nội bộ để xác định rõ trách nhiệm và cách thức phối hợp thực hiện.

Cùng với đó, các TCTD cần mở rộng và gia tăng số lượng đơn vị, nghiệp vụ được kiểm tra, kiểm toán nội bộ, xác định kiểm tra, kiểm toán nội bộ theo định hướng rủi ro; đầu tư trang thiết bị phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp, đảm bảo công tác quản lý, phân tích, giám sát cảnh báo sớm.

Mặt khác, công tác kiểm tra, giám sát tín dụng có vai trò vô cùng quan trọng đối với một chương trình cho vay lành mạnh của ngân hàng. Nó không chỉ giúp các nhà quản lý ngân hàng phát hiện ra những khoản cho vay có vấn đề nhanh hơn mà còn giúp xác định được các cán bộ tín dụng có tuân thủ đúng chính sách cho vay của ngân hàng hay không. Mỗi khoản vay cần được kiểm tra, giám sát cẩn thận, nghiêm túc ở cả 3 khâu trước, trong, sau khi cho vay và được đánh giá tất cả các đặc tính quan trọng của mỗi khoản vay như: phương án trả nợ của khách hàng; chất lượng và tình trạng của tài sản thế chấp; khía cạnh pháp lý của hợp đồng tín dụng... Đồng thời, cán bộ tín dụng của ngân hàng cần thường xuyên rà soát, theo dõi, kiểm tra chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của khách hàng; đánh giá khả năng trả nợ và có các biện pháp kiểm soát dòng tiền của khách hàng, kịp thời nắm bắt thông tin khách hàng tại các chi nhánh và TCTD khác để đưa ra phản quyết tín dụng cũng như các biện pháp xử lý kịp thời...

Các chuyên gia kinh tế nhận định, khi kinh tế khó khăn, rủi ro đạo đức trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực ngân hàng sẽ ngày càng gia tăng. Có thể thấy, hiện nay, những vi phạm đạo đức kinh doanh trong các TCTD khá phổ biến. Nhiều vụ việc liên quan đến một bộ phận cán bộ tín dụng, lãnh đạo ngân hàng liên kết với khách hàng vay vốn để trục lợi chiếm đoạt tiền và tài sản của ngân hàng. Do đó, để phòng ngừa nợ xấu phát sinh, các TCTD cần tăng cường các biện pháp phòng ngừa rủi ro đạo đức trong hoạt động tín dụng, nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ ngân hàng.■

Sửa đổi chính sách, hướng tới quản lý đất đai theo chuẩn quốc tế

Theo đánh giá của các chuyên gia, Luật Đất đai 2013 đã đi vào thực tiễn và công tác quản lý đất đai đã đạt được những hiệu quả nhất định. Đánh giá về thực trạng này, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà cho biết: Để phù hợp với thực tiễn, hệ thống văn bản pháp luật về đất đai liên tục được sửa đổi, bổ sung, lần sửa đổi Luật Đất đai gần đây nhất là năm 2013 với mục tiêu đưa thực tiễn quản lý đất đai ở Việt Nam cũng như việc tiếp cận với phương pháp, cách thức quản lý đất đai của quốc tế vào Luật.

Tuy nhiên, theo Bộ trưởng Trần Hồng Hà, công tác quản lý đất đai trong thời gian qua cũng như hiện nay vẫn đang là vấn đề nóng. Theo thống kê về khiếu nại tố cáo, có đến trên 60% khiếu nại liên quan đến đất đai. Chính vì vậy, phát triển kinh tế đất đai phù hợp với thị trường là yêu cầu cấp

thiết hiện nay, do đó, giá trị tổng thể về đất đai, các phương án chính sách và quản lý cho Việt Nam cần phải được xem xét nhằm khuyến khích sử dụng đất có hiệu quả, hiệu suất cao cả về kinh tế, xã hội, môi trường và sửa đổi Luật Đất đai.

Đưa ra phương hướng, giải pháp cho vấn đề này, nhiều chuyên gia cũng cho rằng, việc thiết kế khung quy định cũng như thể chế trong quản lý đất đai là một điều rất quan trọng để có thể xây dựng, phát triển đô thị, tăng cường giá trị tài sản và quản lý tài nguyên một cách bền vững.

GS.TS. Đặng Hùng Võ - Nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - phân tích: Tại tất cả các nước có nền kinh tế chuyên đổi, trong đó có Việt Nam đều tận dụng chưa hiệu quả nguồn lực từ đất công mặc dù cơ hội còn rất lớn. Hiện thuế đất còn thấp, giá trị đất công bị thất thoát

dưới nhiều hình thức khác nhau mà chủ yếu gắn với rủi ro tham nhũng. Đồng thời, việc giao đất công có thu tiền hoặc cho thuê đất công trả tiền một lần ở Việt Nam đang chiếm tới 85% nguồn thu từ đất. Trong đó, tiền sử dụng đất và tiền thuê đất được xác định chỉ bằng khoảng 30% giá trị thị trường, điều này có ý nghĩa rất quan trọng đối với ngân sách địa phương.

Bên cạnh đó, nhiều ý kiến cho rằng, thời gian tới, việc sửa đổi Luật Đất đai cần đặt nhiệm vụ cải cách thực chất hệ thống tài chính đất đai, vượt qua mọi thách thức, rào cản về tư duy nhằm tạo cơ hội cho phát triển đất nước. Theo thông tin từ Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan này đã được Chính phủ giao nhiệm vụ chủ trì Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai dự kiến sẽ trình Chính phủ và Quốc hội vào năm 2019.■ **HOÀNG LONG**

Năm 2018: Sẽ triển khai 141 thủ tục qua Cơ chế một cửa quốc gia

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) - Cơ quan Thường trực Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại - cho biết, năm 2018, các cơ quan chức năng sẽ triển khai thêm 141 thủ tục thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, đạt 77% mục tiêu đặt ra; thí điểm trao đổi tờ khai hải quan ASEAN và chứng nhận kiểm dịch điện tử; trao đổi thông tin hải quan và chứng nhận xuất xứ với Liên minh kinh tế Á - Âu.

Năm 2019, Việt Nam sẽ triển khai ít nhất 80% mục tiêu về số lượng thủ tục. Năm 2020, 100% các thủ tục hành chính sẽ thực hiện thu phí, lệ phí bằng phương thức điện tử thông qua Cơ chế một cửa quốc gia. Đồng thời, Việt Nam sẽ tham gia và triển khai đầy đủ Cơ chế một cửa ASEAN theo đúng cam kết...■ **THU HƯỜNG**

Hiệu quả hoạt động thấp

Thông tin từ Bộ Tài chính cho biết, cả nước hiện có 26 quỹ tài chính ngoài NSNN do các Bộ, cơ quan T.Ư thành lập hoặc được giao quản lý, chưa kể nguồn quỹ do địa phương quản lý, con số này lên đến hàng trăm loại quỹ. Trong đó, nhiều quỹ có vốn, nguồn thu và nhiệm vụ chi lớn, như: Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN, Quỹ Tích lũy trả nợ, Quỹ Bảo trì đường bộ, Quỹ Bình ổn giá xăng dầu, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam...

Các quỹ này đều có quy định về chế độ quản lý tài chính và hoạt động độc lập tương đối với NSNN. Tuy nhiên, bên cạnh những đóng góp tích cực, các quỹ vẫn tồn tại nhiều vấn đề cần phải giải quyết. Trong đó, điển hình là việc nhiều quỹ được thành lập với mục tiêu ngoài ngân sách, nhưng thực tế lại dựa vào nguồn NSNN cấp hằng năm, khiến nguồn lực ngân sách bị phân tán.

Cùng với đó, nhiều quỹ hoạt động trùng với chức năng của NSNN; năng lực quản lý, điều hành quỹ hạn chế, kém hiệu quả. Ngoài ra, cơ chế kiểm soát quỹ còn yếu kém, việc kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, hiệu quả, chưa phân rõ trách nhiệm quản lý quỹ.

Những bất cập, hạn chế này cũng từng được KTNN chỉ ra khi thực hiện kiểm toán nguồn quỹ tại một số Bộ, ngành. Điển hình như tại Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan đang quản lý 3 quỹ (Quỹ Bảo trợ trẻ em, Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước, Quỹ Khắc phục hậu quả bom mìn). Theo đánh giá của KTNN, việc quản lý quỹ còn nhiều hạn chế như: trích lập quỹ chưa đúng quy định, chưa có hoạt động hỗ trợ phù hợp theo quy định của quỹ...

Trong khi đó, Bộ Tài chính - cơ quan có nhiệm vụ theo dõi tình hình quản lý, sử dụng các quỹ - cũng nhiều lần kêu khó vì không được các cơ quan quản lý quỹ báo cáo kịp thời. Ngay cả các chế độ, chính sách liên quan đến quản lý hoạt động của quỹ cũng không được thực hiện nghiêm.

Đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý các quỹ ngoài ngân sách

□ PHỐ HIỀN

Công tác quản lý các quỹ tài chính ngoài NSNN (gọi chung là Quỹ) thời gian qua được đánh giá là chưa thực sự hiệu quả, thậm chí làm phân tán nguồn lực NSNN. Theo đó, các chuyên gia cho rằng, cùng với việc thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý các quỹ, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của quỹ là yêu cầu cấp thiết được đặt ra lúc này.



Theo Bộ Tài chính, cả nước hiện có 26 quỹ tài chính ngoài NSNN

Ảnh: TS

Nguyên nhân dẫn đến những bất cập trên, theo ThS. Đỗ Quang Minh (Viện Nghiên cứu Lập pháp) là do chưa có một khung pháp lý chung để điều chỉnh việc thành lập, quản lý và sử dụng các quỹ dẫn đến việc vận hành, kiểm tra, kiểm soát và giám sát của các chủ thể gặp khó khăn và trong không ít trường hợp, Nhà nước không kiểm soát được.

Bổ sung khung pháp lý, tăng cường kiểm tra, giám sát...

Thiếu khung pháp lý thống nhất để quản lý quỹ, thiếu chế tài đủ mạnh để xử lý các quỹ hoạt động kém hiệu quả..., đó là những

trở ngại mà theo nhiều chuyên gia cần phải sớm được chấn chỉnh để tạo hành lang pháp lý cho quỹ hoạt động lành mạnh.

Trước đó, nhằm tăng cường quản lý các quỹ tài chính ngoài NSNN, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 137/2017/TT-BTC quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm, có hiệu lực từ ngày 10/02/2018. Với Thông tư này, các quỹ trở thành đối tượng phải thực hiện xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm để báo cáo Quốc hội. Điều này đồng nghĩa với việc các quỹ sẽ chịu sự giám sát của toàn dân, chứ không còn là

“túi riêng” của các cơ quan như thực tế diễn ra bấy lâu nay.

Bình luận về vấn đề này, GS.TS. Lê Hồng Hạnh - Nguyên Viện trưởng Viện Khoa học pháp lý - cho rằng, quy định đó là cần thiết nhưng chưa đủ, bởi để hoạt động hiệu quả, các quỹ cần hội tụ 3 yếu tố, đó là cơ sở pháp lý, minh bạch trong hoạt động và phải được kiểm tra, giám sát. “Cả 3 yếu tố này đều chưa được đảm bảo thực thi nên hạn chế trong hoạt động của quỹ vừa qua là tất yếu” - GS. Hạnh cho biết.

Liên quan đến công tác chấn chỉnh những hạn chế trong quản lý quỹ, thời gian qua, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điển hình như Chỉ thị số 22/CT-TTg về việc tăng cường quản lý đối với các quỹ do các Bộ, ngành, địa phương quản lý; đồng thời yêu cầu Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp đánh giá về tình hình tổ chức, hoạt động và kiến nghị giải pháp tăng cường quản lý quỹ... tuy nhiên, đến nay, nhiều hạn chế, bất cập vẫn chưa được khắc phục.

Gần đây, khi làm việc với các Bộ, ngành liên quan, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã yêu cầu các Bộ, ngành được giao xây dựng các luật quản lý chuyên ngành không được kèm theo quy định về việc thành lập quỹ; đồng thời, các Bộ, ngành cần tăng cường giám sát, công khai, minh bạch nguồn tài chính của các quỹ, xử lý nghiêm vi phạm. Điều quan trọng lúc này là sự vào cuộc một cách nghiêm túc, minh bạch của các cơ quan chức năng, trong đó có Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, để lập lại kỷ cương tài chính về quản lý các quỹ ngoài ngân sách hiện nay.■

Doanh nghiệp sản xuất than gặp khó trong 6 tháng cuối năm

Theo Bộ Công Thương, tính chung 6 tháng đầu năm 2018, các DN than trong nước đã sản xuất được 22,42 triệu tấn than sạch, tăng 11,1% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó, Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đạt 19,37 triệu tấn, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước.

6 tháng qua, thời tiết thuận lợi cho khai thác than, do đó, các chỉ tiêu sản xuất của ngành đều có bước tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2017. Tình hình tiêu thụ than cũng gặp nhiều thuận lợi, lượng tồn kho giảm nhiều (đến ngày 30/6/2018, tồn kho của Tập đoàn TKV là 6,55 triệu tấn, giảm 2,47 triệu tấn so với đầu năm). Tuy nhiên, các DN nhận định, 6 tháng cuối năm, hoạt động khai thác than sẽ gặp khó khăn hơn do bước vào mùa mưa lũ. Điều kiện khai thác của các mỏ cũng ngày càng khó do khai thác xuống sâu và đi xa hơn, làm tăng cung độ vận chuyển, hệ số bóc đất đá đối với các mỏ lộ thiên và chi phí sản xuất. Hơn nữa, các loại thuế, phí liên quan đến than liên tục tăng trong những năm gần đây dẫn đến giá thành sản xuất tăng, làm giảm sức cạnh tranh so với than nhập khẩu.■

H.THUAN

6 tháng, ngành bảo hiểm đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 277,4 nghìn tỷ đồng

Cục Quản lý và Giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính) cho biết, 6 tháng đầu năm 2018, thị trường bảo hiểm vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định với nhiều chỉ tiêu được cải thiện.

Cụ thể, tổng doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 58,65 nghìn tỷ đồng (tăng 24,35%); chi trả quyền lợi bảo hiểm

ước đạt 16,32 nghìn tỷ đồng (tăng 22,43%) so với cùng kỳ năm 2017; tổng tài sản của toàn ngành ước đạt 336,99 nghìn tỷ đồng (tăng 27,33%); đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 277,4 nghìn tỷ đồng (tăng 27,47%) so với cùng kỳ năm 2017; tổng dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm ước đạt 218,35 nghìn tỷ đồng (tăng 36,83%); tổng nguồn vốn chủ sở hữu ước đạt 71,14 nghìn tỷ đồng (tăng 27,87%) so với cùng kỳ năm 2017.■

THÙY ANH

PVN sơ kết 6 tháng năm 2018

Ngày 16/7, tại Hà Nội, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) đã tổ chức Hội nghị Sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018.

Theo Báo cáo tại Hội nghị, tổng sản lượng khai thác quy dầu 6 tháng đầu năm của PVN đạt 12,44 triệu tấn, vượt 3,1% kế hoạch 6 tháng và bằng 54,5% kế hoạch năm; trong đó, sản lượng khai thác dầu đạt 7,13 triệu tấn, sản lượng khai thác khí đạt 5,31 tỷ m³. Sản xuất điện đạt 11,8 tỷ kWh, vượt 5,2% kế hoạch 6 tháng và bằng 54,7% kế hoạch năm; sản xuất đạm đạt 823,8 nghìn tấn, vượt 3,8% kế hoạch 6 tháng và bằng 53,5% kế hoạch năm; sản xuất xăng dầu đạt 3,85 triệu tấn, vượt 9,2% kế hoạch 6 tháng và bằng 32,7% kế hoạch năm. Tổng doanh thu toàn Tập đoàn đạt 284,5 nghìn tỷ đồng, vượt 21% kế hoạch 6 tháng; nộp NSNN đạt 52,8 nghìn tỷ đồng, vượt 49% kế hoạch 6 tháng. Tại Hội nghị, các đại biểu đã đóng góp ý kiến vào báo cáo, đồng thời tham luận, trao đổi về những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị các giải pháp cho 6 tháng cuối năm.■

P.KHANG

TIN VĂN

+ Chính phủ mới ban hành Nghị định số 94/2018/NĐ-CP về nghiệp vụ quản lý nợ công, trong đó, quy định về quản lý rủi ro đối với nợ công.

+ Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

+ Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) và chi phí lựa chọn nhà đầu tư.

+ Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng (Bộ Công Thương) vừa đề nghị các ngân hàng cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc triển khai dịch vụ ATM của từng ngân hàng; thông tin về mức phí; các lần tăng phí rút tiền qua ATM.

+ Số liệu thống kê sơ bộ mới nhất của Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho thấy, trong kỳ 2 tháng 6 năm 2018, cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu gần 0,87 tỷ USD, qua đó đưa mức thặng dư của cả nước trong 6 tháng đầu năm 2018 lên 3,36 tỷ USD.■

HOÀNG LONG

Tin tức

Vinh danh và trao Giải thưởng Du lịch Việt Nam năm 2018.

Lễ Vinh danh DN du lịch hàng đầu và trao tặng Giải thưởng Du lịch Việt Nam 2018 với chủ đề “Tôi yêu Việt Nam” vừa được tổ chức, tại Hà Nội.

Giải thưởng Du lịch Việt Nam 2018 vinh danh các DN lữ hành hàng đầu đón khách quốc tế vào Việt Nam; DN kinh doanh lữ hành nội địa hàng đầu; khách sạn 4, 5 sao hàng đầu, DN đầu tư và kinh doanh du lịch có đóng góp lớn cho sự phát triển du lịch.

Thời gian qua, ngành du lịch đã ghi nhận những kết quả tăng trưởng ấn tượng. Trong 6 tháng đầu năm 2018, Việt Nam đã đón 8 triệu lượt du khách quốc tế, phục vụ 42,8 triệu lượt du khách nội địa. Đây là cơ sở để ngành du lịch tự tin hoàn thành chỉ tiêu cả năm 2018, tổng thu khoảng 628.000 tỷ đồng, tương đương 28 tỷ USD. Kết quả này có một phần đóng góp không nhỏ của các DN hoạt động trong lĩnh vực lữ hành, DN kinh doanh du lịch.■

NGUYỄN LỘC

Việt Nam giành 6 huy chương tại Olympic Toán học quốc tế

Tại Kỳ thi Olympic Toán học quốc tế lần thứ 59 diễn ra tại Rumania mới đây, cả 6 thí sinh của Việt Nam tham dự kỳ thi đều đoạt huy chương gồm: 1 Huy chương Vàng, 2 Huy chương Bạc và 3 Huy chương Đồng. Trong đó, em Nguyễn Quang Bin, học sinh lớp 12, Trường Trung học phổ thông chuyên Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội đạt Huy chương Vàng.

Với kết quả này, Đội tuyển quốc gia Việt Nam dự thi Olympic Toán học quốc tế năm 2018 đã góp phần khẳng định thêm những nỗ lực, tiến bộ của ngành giáo dục và đào tạo trong công tác đào tạo mũi nhọn Toán học nói riêng và các môn văn hóa nói chung.■

PHÓ HIẾN

Tết Âm lịch 2019 được nghỉ 9 ngày

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa đồng ý với đề nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc nghỉ lễ, tết năm 2019 đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội.

Cụ thể, dịp Tết Dương lịch nghỉ từ ngày 31/12/2018 đến hết ngày 01/01/2019. Dịp Tết Âm lịch nghỉ từ ngày 04 đến hết ngày 08/02. Như vậy, tính cả thứ Bảy, Chủ nhật, dịp Tết Âm lịch được nghỉ 9 ngày. Dịp 30/4 và Quốc tế lao động 01/5 nghỉ từ ngày 29/4 đến hết ngày 01/5, như vậy, tính cả thứ Bảy, Chủ nhật, dịp lễ này được nghỉ 5 ngày./.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện lịch nghỉ trên lưu ý bố trí, sắp xếp các bộ phận làm việc hợp lý để giải quyết công việc liên tục, bảo đảm tốt công tác phục vụ tổ chức, cá nhân.■

LỘC NGUYỄN

350 doanh nghiệp tham gia Triển lãm Quốc tế chuyên ngành Y Dược lần thứ 18

Sau 17 lần tổ chức thành công, Triển lãm Quốc tế chuyên ngành Y Dược lần thứ 18 (Vietnam Medi-pharm Expo 2018) sẽ diễn ra từ ngày 02 đến 04/8, tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn, TP. HCM. Triển lãm có sự tham gia của nhiều DN tiêu biểu trong nước và các quốc gia mới với quy mô 400 gian hàng của khoảng 350 DN tham gia (tăng 20% so với năm 2017); các nhóm ngành hàng trưng bày đa dạng thuộc lĩnh vực y dược là: dược phẩm; trang thiết bị y tế; thiết bị bảo chế và thí nghiệm; sản phẩm và các công nghệ tiên tiến trong nhóm ngành hàng như: nha khoa, nhãn khoa, thiết bị thẩm mỹ, thực phẩm bổ sung...■

Đ. KHOA

Trường nghề tràn trề trước mùa tuyển sinh

Sau Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia (THPT), hàng trăm trường cao đẳng, trung cấp nghề (gọi chung là trường nghề) lại bước vào cuộc đua tuyển sinh dựa vào kết quả thi hoặc học bạ. Đây cũng là năm thứ hai các trường nghề tuyển sinh theo quy chế của

với Khung trình độ quốc gia Việt Nam... Tuy nhiên, ông Quân cũng thừa nhận, sự chuyển biến vừa qua là chưa đồng đều, tính dự báo thị trường lao động của trường nghề chưa cao; DN chưa có thói quen sử dụng lao động thông qua đào tạo mà chủ yếu vẫn tuyển lao động phổ thông; các trường nghề vẫn gặp khó khăn trong liên kết với DN...

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO:

Giải pháp sống còn của trường nghề

□ **NGUYỄN LỘC**

Nêu bật những kết quả đạt được của giáo dục nghề nghiệp thời gian qua, song lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) cũng thừa nhận kết quả này là chưa bền vững, đào tạo nghề vẫn còn nhiều thách thức.



Các trường nghề vẫn gặp khó khăn trong tuyển sinh

Ảnh: H. HOA

Lượt Giáo dục nghề nghiệp do Bộ LĐ-TB&XH ban hành.

Dù chỉ tiêu tuyển sinh của hệ thống giáo dục nghề nghiệp năm 2017 đạt hơn 100% so với kế hoạch nhưng đây chưa thể coi là tín hiệu lạc quan của các trường nghề. Bởi, khi bước vào mùa tuyển sinh năm nay, nhiều trường vẫn gặp khó khăn và xác định thách thức tuyển sinh có thể sẽ lớn hơn năm trước. Thực tế là nhiều trường, nhiều ngành nghề phải hoạt động cầm chừng hoặc đóng cửa vì không tuyển sinh được. Tình trạng này đang gây lãng phí, tổn kém cho các trường và NSNN.

Tại buổi làm việc với Ban Chỉ đạo giám sát thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo mới đây, Thứ trưởng Bộ LĐ-TB&XH Lê Quân đã nêu bật những chuyển biến tích cực trong công tác đào tạo nghề thời gian gần đây. Điển hình như việc năm 2017, lần đầu tiên kết quả tuyển sinh học nghề đã đạt trên 100% (2 triệu người học), tăng cao so với nhiều năm trước đó chỉ đạt 40 - 60% kế hoạch đề ra; việc xác định mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra của các bậc học từng bước phù hợp

Đáng chú ý, chính sách tuyển sinh rộng mở của các trường đại học, cao đẳng cũng khiến cho các trường nghề càng khó tuyển sinh. Cụ thể, năm nay, trong tổng số thí sinh dự thi THPT là 879.705, số thí sinh tham gia xét tuyển sinh đại học, cao đẳng là 688.466 (khoảng 60%) và 237.326 thí sinh đăng ký dự thi chỉ để xét tốt nghiệp THPT (chiếm tỷ lệ khoảng 28%). Trong số này, chỉ có một bộ phận thí sinh sẽ đăng ký vào trường nghề. Đây thực sự là những thách thức của trường nghề trong bối cảnh giáo dục Việt Nam đang ngày càng hội nhập với quốc tế, cơ hội học tập được mở rộng và sự tham gia của các loại hình đào tạo, các tổ chức đào tạo đang ngày càng đa dạng hơn, thu hút người học hơn.

Tháo gỡ khó khăn cho trường nghề

Theo TS. Phạm Quang Ngọc - chuyên gia kinh tế và thị trường lao động - một trong những nguyên nhân khiến các trường nghề vẫn khó tuyển sinh là do các chương trình giảng dạy còn mang nặng tính hình thức, chưa gắn đào tạo nghề với thực tế. Những hạn chế, bất cập này cũng từng được KTNN chỉ rõ trong Báo

cáo kiểm toán Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012-2013 cũng như nhiều chương trình, dự án có liên quan khác của Bộ LĐ-TB&XH. Tuy nhiên, đến nay, các vấn đề nêu trên vẫn lặp lại và không có giải pháp khắc phục triệt để.

Chia sẻ kinh nghiệm và giải pháp để thu hút người học vào trường nghề,

Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội Đồng Văn Ngọc cho rằng, điều quan trọng nhất đối với mỗi người học nghề là đầu ra. Do đó, bên cạnh việc áp dụng cơ chế, chính sách thu hút người học, mỗi trường cần tự khẳng định năng lực của mình thông qua việc giải quyết việc làm cho người học sau tốt nghiệp. “Trong quá trình đào tạo, Trường đã liên kết với các đơn vị tuyển dụng, đưa sinh viên đến thực tập, làm quen với môi trường và giới thiệu việc làm cho sinh viên sau khi ra trường” - ông Ngọc chia sẻ.

Trong nỗ lực giúp các trường tăng cường mối quan hệ hợp tác, chia sẻ với DN, mới đây, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Bộ LĐ-TB&XH) đã ký kết hợp tác với một số tổ chức có liên quan như: Hiệp hội DN nhỏ và vừa Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam... Đây được coi là tiền đề cho cầu nối giữa các chủ sử dụng lao động và các trường trong việc đào tạo nguồn lao động.

Bên cạnh những giải pháp tạm thời, nhiều chuyên gia cũng cho rằng, để nâng cao hiệu quả của công tác dạy nghề, các cơ quan chức năng cần tập trung vào một số vấn đề cốt lõi như quy hoạch phát triển mạng lưới dạy nghề, trong đó, nâng cao chất lượng đào tạo nghề là yêu cầu tiên quyết. Song hành với đó, Bộ LĐ-TB&XH cần kiên quyết giải thể các cơ sở đào tạo không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện; có chủ trương chính sách khuyến khích DN đầu tư phát triển dạy nghề; nâng cao công tác dự báo thị trường lao động...

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động mạnh mẽ đến thị trường lao động, việc làm như hiện nay, sự thay đổi mang tính đột phá của hệ thống trường nghề lúc này là vô cùng cần thiết. Điều này không chỉ làm tăng sức cạnh tranh của lao động trong nước, giúp các trường nghề tồn tại, phát triển mà còn góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng suất lao động hiện nay.■

TIN VĂN

+ Nhân kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2018), Chủ tịch nước Trần Đại Quang vừa ký các quyết định phong tặng và truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”, các loại Huân, Huy chương Kháng chiến, Huân chương Độc lập cho một số gia đình có nhiều liệt sĩ.

+ Liên quan tới kết quả thi tốt nghiệp THPT cao bất thường của tỉnh Hà Giang, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có cuộc làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang và xác định có sai phạm trong công tác chấm thi tại đây.

+ Lễ hội Giao lưu Văn hóa Việt Nam - Nhật Bản năm 2018 sẽ được tổ chức từ ngày 27 - 29/7/2018, tại khuôn viên bờ Đông cầu Rồng, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.■

NGUYỄN LỘC

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Áp lực cạnh tranh và thách thức về bảo mật

Theo Chủ tịch Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) Phạm Sỹ Danh, CMCN 4.0 sẽ là cơ hội để các công ty kế toán, kiểm toán nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng thị trường sang các nước khác nhờ kết nối internet. Cuộc cách mạng này còn tạo điều kiện cho việc khai thác dữ liệu, nâng cao độ tin cậy của việc lập báo cáo thông qua các hệ thống tự động kiểm toán và kế toán theo nhu cầu.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, ngành kế toán, kiểm toán cũng gặp không ít thách thức. Công nghệ mới khiến nhiều kỹ thuật, phương pháp truyền thống mà các kiểm toán viên, kế toán viên, chuyên viên tài chính đã sử dụng có nguy cơ bị lạc hậu hoặc biến mất trong tương lai không xa. Mặt khác, CMCN 4.0 cũng đặt ra thách thức cho các công ty kiểm toán trong việc đầu tư tài chính và nhân lực lớn vào hạ tầng kỹ thuật tin học để có thể tổng hợp phân tích dữ liệu với quy mô lớn. Đồng thời, CMCN 4.0 cũng tạo ra áp lực cạnh tranh lớn đối với các công ty kế toán, kiểm toán, nhất là các DN kiểm toán (DNKiT) nhỏ và vừa. Các kiểm toán viên, DNKiT này sẽ bị các kiểm toán viên, DNKiT có nguồn lực về công nghệ hay những DN cung cấp dịch vụ xuyên quốc gia thu hút khách hàng.

Bên cạnh đó, Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam Đặng Văn Thanh nhận định, sự phát triển của hạ tầng viễn thông trong bối cảnh CMCN 4.0 đã và đang đặt ra những thách thức mới về bảo mật, trước hết là bảo mật trong thông tin kế toán, quản trị, nghiệp vụ thanh toán, các hoạt động đầu tư. Với sự phát triển ngày càng tinh vi của công nghệ số và xu hướng chuyển dần sang điện toán đám mây, những lỗ hổng bảo mật cũng vì thế có thể tăng lên, kéo theo đó là

CÁCH MẠNG CÔNG NGHỆ 4.0:

Nhiều thách thức với ngành kế toán, kiểm toán

□ LÊ HÒA

Theo đánh giá của nhiều chuyên gia kinh tế, cuộc cách mạng công nghệ (CMCN) 4.0 sẽ mang lại nhiều thuận lợi, song cũng đặt ra đối với ngành kế toán, kiểm toán không ít thách thức về lao động, tiềm lực tài chính, khả năng kiểm soát các dữ liệu.



CMCN 4.0 đòi hỏi tiếp tục đổi mới, tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động nghề nghiệp kế toán - kiểm toán

Ảnh: TS

những lo ngại ngày càng nghiêm trọng về các rủi ro trong nghiệp vụ thanh toán và hoạt động đầu tư. Vì vậy, an ninh mạng đã trở nên vô cùng quan trọng, vấn đề đặt ra cần có các giải pháp để đảm bảo an ninh tài chính quốc gia, tạo lập lòng tin, sự yên tâm và bảo vệ quyền lợi của người sử dụng dịch vụ tài chính, kế toán.

Cần tăng cường đào tạo nhân lực chuyên sâu về công nghệ thông tin

Để tranh thủ tối đa các lợi thế cũng như hạn chế tác động tiêu cực của cuộc CMCN

4.0, ông Đặng Văn Thanh cho rằng, ngành kế toán, kiểm toán cần tiếp tục đổi mới và ứng dụng công nghệ hiện đại thông qua việc xây dựng và hoạch định chiến lược về phát triển công nghệ thông tin (CNTT); chú trọng tăng cường quản lý an ninh mạng, đặc biệt là cần xây dựng Trung tâm Dự phòng dữ liệu; nâng cao hệ thống

an ninh, bảo mật ở mức cao, đảm bảo việc mở rộng phạm vi hoạt động được ổn định, an toàn, mang lại hiệu quả lâu dài. Cùng với đó là tăng cường hơn nữa việc tuyên truyền và phổ biến kiến thức về tài chính, kế toán của nền kinh tế thị trường trong bối cảnh khởi phát của cuộc CMCN 4.0; nhận dạng và đánh giá đầy đủ các rủi ro thông tin, dữ liệu kế toán khi kết nối internet.

Khảo sát mới đây của VACPA cho thấy, các kế toán viên và DNKiT mong muốn có mức độ thay đổi cụ thể với chuyên ngành kế toán, kiểm toán trong các trường đại học.

Theo đó, liên quan đến đào tạo chuyên ngành kế toán, kiểm toán theo hướng có các ứng dụng CNTT, 52% ý kiến cho rằng nhà trường cần có sự thay đổi lớn và 19% ý kiến yêu cầu cần có sự thay đổi toàn diện chương trình đào tạo. Khảo sát vấn đề đào tạo chuyên sâu về CNTT, có 42% ý kiến cho rằng cần đào tạo một phần khối kiến thức này, 41% ý kiến tin rằng cần có sự đào tạo rộng khối kiến thức này, đặc biệt có đến 13% ý kiến cho rằng cần đào tạo bài bản và sâu khối kiến thức này cho sinh viên để sau khi ra trường họ có thể làm việc và thích nghi trong môi trường CMCN 4.0. Từ đây, ông Phạm Sỹ Danh kiến nghị, các trường đại học đào tạo chuyên ngành kế toán, kiểm toán cần xây dựng chương trình theo hướng có các ứng dụng và đào tạo chuyên sâu về CNTT.

Với kinh nghiệm 20 năm công tác trong ngành kế toán, tài chính, bà Nguyễn Thị Thủy - Kế toán trưởng của IBM Việt Nam - cho rằng, những người đang làm trong lĩnh vực tài chính, kế toán, kiểm toán cũng như các bạn sinh viên chuẩn bị bước vào nghề này cần phải nắm được chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, giữ được các yêu cầu của đạo đức nghề nghiệp ở Việt Nam; có kỹ năng phối hợp với người khác - làm việc nhóm. “Đặc biệt, để đáp ứng kịp với cuộc CMCN 4.0, các bạn trẻ nên trau dồi các kỹ năng giải quyết vấn đề phức tạp, kỹ năng tư duy phân biện, khả năng sáng tạo, kỹ năng quản trị con người và trí tuệ cảm xúc. Bởi vì, máy móc không thể làm thay con người được, máy móc đều do con người thiết kế và chi đạo nó” - bà Thủy nhấn mạnh.■

Trang bị kiến thức về IFRS cho sinh viên

Vừa qua, tại TP. HCM, Hiệp hội Kế toán công chứng Anh (ACCA) đã phối hợp với Trung tâm Đào tạo Smarttrain tổ chức Hội thảo “IFRS - Sinh viên cần trang bị gì để đón đầu nhu cầu tuyển dụng?”. Hội thảo đã trao đổi kỹ lưỡng về tầm quan trọng của IFRS trong môi trường quốc tế, đồng thời, tạo cơ hội cho sinh viên giao lưu cùng các chuyên gia giàu kinh nghiệm và tìm hiểu các chứng chỉ kế toán quốc tế.■

CPA Australia hợp tác với Đại học Quốc gia Lào

Vừa qua, tại Thủ đô Viêng Chăn (Lào), Hiệp hội Kế toán công chứng Australia (CPA Australia) đã ký Thỏa thuận hợp tác với Đại học Quốc gia Lào. Đây là Đại học đầu tiên tại Lào thiết lập quan hệ với CPA Australia. Thỏa thuận này là nền tảng quan trọng giúp 2 bên tăng cường mối quan hệ trong bối cảnh hợp tác quốc tế ngày càng sâu rộng.■

Bàn về phương pháp giữ nhân tài

Ngày 12/7, tại TP. HCM, PwC Việt Nam đã tổ chức Hội thảo “Tổng quan về tình trạng thay đổi nhân lực tại Malaysia, Myanmar, Thái Lan và Việt Nam”. Các tham luận tại Hội thảo chỉ rõ, khi cử nhân viên đi học ở nước ngoài, các DN sẽ thu lại được nhiều lợi ích nhưng cũng phải đối mặt với rủi ro mất nhân tài. Hội thảo sẽ giúp các DN trang bị những phương pháp, chế độ giữ chân nhân tài hiệu quả nhất.■

YẾN NHI



QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1530
LẤY MẪU KIỂM TOÁN TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH

(Tiếp theo kỳ trước)

(viii) Phân nhóm: Là việc phân chia một tổng thể thành các tổng thể con, mỗi tổng thể con là một nhóm các đơn vị lấy mẫu có cùng tính chất (thường là chỉ tiêu giá trị);

(ix) Lựa chọn các phần tử có giá trị lớn: là phương pháp lựa chọn thiên về các phần tử có giá trị lớn. Các phần tử có giá trị lớn có cơ hội được lựa chọn cao hơn;

(x) Sai sót có thể bỏ qua: Là một giá trị được KTVNN đặt ra mà dựa vào đó KTVNN mong muốn đạt được mức độ đảm bảo hợp lý rằng sai sót thực tế của tổng thể không vượt quá giá trị đặt ra.

Khi thiết kế một mẫu, KTVNN phải xác định sai sót có thể bỏ qua để giảm thiểu rủi ro mà các sai lệch đơn lẻ không trọng yếu khi gộp lại có thể dẫn đến báo cáo tài chính bị sai sót trọng yếu và dự phòng cho khả năng sai sót không được phát hiện. Sai sót có thể bỏ qua là sự vận dụng mức trọng yếu thực hiện theo quy định tại CMKTNN 1320 - Xác định và vận dụng trọng yếu kiểm toán trong kiểm toán tài chính cho một thủ tục lấy mẫu cụ thể. Sai sót có thể bỏ qua có thể bằng hoặc thấp hơn mức trọng yếu thực hiện.

(xi) Tỷ lệ sai lệch có thể bỏ qua: Là một tỷ lệ sai lệch được KTVNN đặt ra đối với các thủ tục kiểm soát nội bộ mà dựa vào đó KTVNN mong muốn đạt được mức độ đảm bảo hợp lý rằng tỷ lệ sai lệch thực tế của tổng thể không vượt quá tỷ lệ sai lệch đặt ra.

Các thuật ngữ khác sử dụng trong Chuẩn mực này được định nghĩa như trong các chuẩn mực kiểm toán do Kiểm toán nhà nước ban hành.

NỘI DUNG CHUẨN MỰC

Thiết kế mẫu, cỡ mẫu và lựa chọn các phần tử để kiểm tra

Thiết kế mẫu

06. Khi thiết kế một mẫu kiểm toán, KTVNN phải xem xét mục đích của thủ tục kiểm toán và các tính chất của tổng thể được lấy mẫu.

07. Lấy mẫu kiểm toán cho phép KTVNN thu thập và đánh giá các bằng chứng kiểm toán về một số tính chất của các phần tử được lựa chọn nhằm đưa ra hoặc giúp đưa ra kết luận về tổng thể được lấy mẫu. Khi thiết kế một mẫu kiểm toán, KTVNN cần xem xét mục đích cụ thể cần đạt được và việc kết hợp các thủ tục kiểm toán để có thể đạt được mục đích đó một cách tốt nhất. Việc xem xét nội dung của bằng chứng kiểm toán thu thập được và hoàn cảnh xảy ra sai lệch hay sai sót hoặc các tính chất khác liên quan tới bằng chứng kiểm toán đó sẽ giúp KTVNN xác định thế nào là sai lệch hay sai sót và tổng thể nào cần phải lấy mẫu. Khi lấy mẫu kiểm toán, KTVNN cần thực hiện các thủ tục kiểm toán để thu thập bằng chứng chứng minh rằng tổng thể được lấy mẫu là đầy đủ.

08. Đối với thử nghiệm kiểm soát, khi xem xét các tính chất của tổng thể, KTVNN cần đánh giá tỷ lệ sai lệch kỳ vọng dựa trên hiểu biết của KTVNN về các kiểm soát liên quan hoặc dựa trên việc kiểm tra một số ít các phần tử trong tổng thể. Tương tự, đối với kiểm tra chi tiết, KTVNN cần đánh giá sai sót dự kiến của tổng thể. Nếu mức sai sót dự kiến là cao, KTVNN có thể phải kiểm tra 100% số phần tử hoặc sử dụng cỡ mẫu lớn khi thực hiện kiểm tra chi tiết. Khi xem xét các tính chất của một tổng thể được lấy mẫu, KTVNN có thể quyết định sử dụng phương pháp phân nhóm hay lựa chọn các phần tử có giá trị lớn cho phù hợp.

09. Lấy mẫu kiểm toán có thể được tiến hành theo phương pháp thống kê hoặc phi thống kê tùy thuộc vào xét đoán của KTVNN. Tuy nhiên, cỡ mẫu không phải là tiêu chí để phân biệt giữa phương pháp thống kê và phi thống kê.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Tin tức

Hoa Kỳ: ECOT thu học phí trái phép hơn 80 triệu USD

Mới đây, KTNN bang Ohio (Hoa Kỳ) đã công bố kết quả một cuộc kiểm toán xem xét hoạt động của Trường Công nghệ điện tử ECOT trong năm 2015 và tiết lộ nhiều sai phạm tồn đọng. Nổi cộm là tình trạng ECOT đã tính phí đối với hàng nghìn học sinh không tham gia nhiều khóa học trong nhiều năm. Hiện, chính quyền Bang đã yêu cầu ECOT trả lại số tiền thu trái phép hơn 80 triệu USD.■
(Theo Reclaimourschools)

Chú trọng tính hoài nghi nghề nghiệp trong kiểm toán

Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales vừa công bố một báo cáo chỉ ra tầm quan trọng của tính hoài nghi nghề nghiệp trong kiểm toán sau khi tiến hành một cuộc khảo sát. Báo cáo cho biết, hiện nay, tính hoài nghi nghề nghiệp đã được quan tâm hơn so với 10 năm trước, tuy nhiên, yếu tố này cần được chú trọng hơn tại các cơ quan đào tạo, giám sát hoạt động kiểm toán, các ủy ban kiểm toán.■
(Theo Accountancydaily)

Hội nghị kiểm toán thường niên châu Phi năm 2018

Từ 29 - 31/8/2018, Hội nghị kiểm toán thường niên, vấn đề rủi ro và quản trị của châu Phi lần thứ 13 năm 2018 sẽ diễn ra tại TP. Cape Town, Nam Phi. Hội nghị sẽ kết hợp các hình thức thuyết trình, thảo luận tương tác giúp các nước trong khu vực cao nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và công tác quản trị tốt.■
(Theo Misti)

Tin vắn

- Tổng Kiểm toán Pakistan đang yêu cầu Chính phủ thông qua quyết định kiểm toán Cơ quan Tình báo quốc gia nhằm xem xét các sai phạm tài chính tại đây.■
(Theo Tribune)
- Vừa qua, Nam Phi đã ban hành một dự luật mới mở rộng quyền hạn của Tổng Kiểm toán trong hoạt động phòng, chống tham nhũng.■
(Theo Timeslive)
- Công ty Dầu khí quốc gia (NGC) nước Cộng hòa Trinidad và Tobago vừa công bố kết quả một cuộc kiểm toán và chỉ trích Hiệp hội Bóng chày quốc gia sử dụng trái phép 24% số tiền NGC tài trợ.■
(Theo Newsday)

YẾN NHI

KTNN LÀO:
Luôn sát cánh, ủng hộ KTNN Việt Nam
đăng cai tổ chức Đại hội ASOSAI 14

HOÀNG BÁCH

KTNN Lào là một trong những Cơ quan Kiểm toán tối cao (SAI) có quan hệ hợp tác gần bó, lâu dài với KTNN Việt Nam. Thời gian qua, 2 cơ quan kiểm toán luôn phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động hợp tác song phương và đa phương, mang lại những hiệu quả thiết thực đối với kiểm toán lĩnh vực công của 2 nước.

KTNN Lào - Cơ quan độc lập trực thuộc Chính phủ

KTNN Lào chính thức ra đời vào tháng 8/1998 thông qua Nghị định của Văn phòng Thủ tướng số 174/PM. Vào tháng 7/2006, Quốc hội Lào đã thông qua Luật KTNN nhằm tăng cường tính hiệu quả và tính độc lập của KTNN Lào, trong đó quy định rõ: KTNN Lào là một cơ quan độc lập trực thuộc Chính phủ, có trách nhiệm kiểm tra tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả của các đơn vị được kiểm toán như: cơ quan nhà nước, các tổ chức đại chúng, các tổ chức có quản lý và sử dụng nguồn công quỹ...; báo cáo kết quả kiểm toán cho Chủ tịch nước, Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ.

Hiện nay, 2 loại hình kiểm toán chính của KTNN Lào là kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán tuân thủ. KTNN Lào có thể mạnh ở kiểm toán báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán của KTNN Lào được gửi cho các đơn vị được kiểm toán và các cơ quan liên quan. Cụ thể, báo cáo kiểm toán về việc sử dụng NSNN hằng năm được gửi cho Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ; báo cáo thường niên về hoạt động kiểm toán của KTNN Lào được gửi cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ; báo cáo kiểm toán theo yêu cầu của một cơ quan sẽ được gửi cho đơn vị yêu cầu kiểm toán.

KTNN Lào được tổ chức thống nhất từ trên xuống. Chủ tịch là người đứng đầu KTNN Lào, có nhiệm kỳ 5 năm, tương đương với cấp Bộ trưởng, được bổ nhiệm và bãi nhiệm bởi Quốc hội theo đề nghị của



Chủ tịch KTNN Lào trao Huân chương Độc lập và Huân chương Hữu nghị cho các thể hệ lãnh đạo KTNN Việt Nam Ảnh: TL

Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 2 Phó Chủ tịch được bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm bởi Chủ tịch nước theo đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. KTNN Lào có 7 Vụ và 1 Trung tâm đào tạo, trong đó bao gồm khối tham mưu và sự nghiệp và khối các đơn vị kiểm toán chuyên ngành. Ngoài ra, KTNN Lào còn có 3 KTNN khu vực đặt tại miền Bắc, Trung và Nam.

Mối quan hệ hợp tác hữu nghị đặc biệt với KTNN Việt Nam

KTNN Lào và KTNN Việt Nam chính thức thiết lập quan hệ song phương kể từ năm 2000. Trên cơ sở Thỏa thuận hợp tác ký ngày 10/11/2000, 2 cơ quan đã triển khai thực chất, hiệu quả nhiều hoạt động hợp tác.

KTNN Việt Nam đã hỗ trợ KTNN Lào xây dựng và ban hành Luật KTNN năm 2006; thành lập Trung tâm đào tạo; chia sẻ nhiều tài liệu chuyên môn, trang thiết bị máy tính nhằm tăng cường năng lực và địa vị pháp lý của KTNN Lào. Đặc biệt, trong khuôn khổ hợp tác đào tạo với các thành viên Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI), kể từ năm 2000 tới tháng 10/2017, KTNN Việt Nam đã hỗ trợ KTNN Lào đào tạo 117 lượt kiểm toán

viên trong các lĩnh vực kiểm toán: báo cáo quyết toán NSNN, ngân sách địa phương, ngân sách bộ, ngành, DNNN, các tổ chức tài chính ngân hàng; mối quan hệ phối hợp giữa KTNN và đơn vị được kiểm toán, vai trò của KTNN trong phòng, chống tham nhũng; thực hiện kiến nghị của đơn vị được kiểm toán... Đồng thời,

KTNN Việt Nam cũng tổ chức các buổi tọa đàm, khóa đào tạo, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng với KTNN Lào hướng tới mục tiêu tăng cường năng lực, kỹ năng tổ chức cho cán bộ của 2 bên.

Hàng năm, 2 cơ quan kiểm toán cũng thường xuyên trao đổi qua các đoàn lãnh đạo sang thăm và hội đàm song phương. Tiêu biểu là các đoàn cán bộ do lãnh đạo KTNN Lào dẫn đầu đã nhiều lần sang thăm KTNN Việt Nam và ký kết thỏa thuận hợp tác, học hỏi kinh nghiệm về sửa đổi Luật Kiểm toán cũng như các chủ đề mà 2 bên cùng quan tâm.

Bên cạnh các hoạt động hợp tác song phương, 2 cơ quan luôn phối hợp tích cực và hỗ trợ lẫn nhau trong khuôn khổ hợp tác đa phương. Đặc biệt, KTNN Việt Nam đã ủng hộ và hỗ trợ mạnh mẽ KTNN Lào thực hiện vai trò Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Đông Nam Á (ASEANSAI) vào tháng 11/2017. Đồng thời, trong khuôn khổ ASOSAI, KTNN Lào cũng luôn thể hiện sự ủng hộ, nhất trí cao với KTNN Việt Nam trong suốt quá trình vận động và đăng cai tổ chức Đại hội ASOSAI lần thứ 14 vào tháng 9/2018 tại Hà Nội.■

(Theo SAO và ASOSAI)

Cuộc kiểm toán mới đây do một hãng kiểm toán của Canada tiến hành tiết lộ, nhân viên của Đài Phát thanh Trường Đại học Calgary nước này đã biển thủ gần 20.000 USD từ ngân sách. Cuộc kiểm toán cũng chỉ ra nhiều bất thường, sai lệch trong các sổ sách, chứng từ kế toán của Đài.

Đài Phát thanh Trường Đại học Calgary là một tổ chức phi lợi nhuận, ngân sách duy trì hoạt động được tài trợ chủ yếu từ các khoản đóng góp và tiền thu phí từ sinh viên của Trường.

Tháng 11/2017, Ban Lãnh đạo Đài đã liên hệ với Sở Cảnh

ĐÀI PHÁT THANH ĐẠI HỌC CALGARY (CANADA):
Biển thủ ngân sách gây phẫn nộ
cho giảng viên và sinh viên

sát TP. Calgary yêu cầu điều tra về các khoản tiền bị thất thoát. Trong suốt 9 tháng qua, Đài vẫn đang bị điều tra về tình trạng nhân viên gian lận, biển thủ ngân sách. Được biết, một số nhân viên của Đài đã đột ngột xin nghỉ việc không rõ lý do.

Ông Adam Kamis - Giám đốc Đài - cho biết, lần đầu tiên, ông nhận thấy sự bất thường

trong sổ sách tài chính của cơ quan vào mùa thu năm ngoái. “Sau khi xem xét tình hình tài chính của Đài trong năm tài chính 2016-2017, chúng tôi nghi ngờ một số khoản tiền bị biển thủ và đã yêu cầu Sở Cảnh sát Thành phố can thiệp”.

Đài còn có các nguồn thu khác từ hoạt động quảng cáo, gây quỹ..., tuy nhiên, một số

sổ sách tài chính không công khai rõ ràng từng khoản thu. Các kiểm toán viên cho biết, nhiều khoản thu chi không được công khai cụ thể, chính xác, do đó, công tác kiểm toán cũng gặp phải nhiều khó khăn và bị chậm trễ.

Đây là năm thứ 2 liên tiếp các cuộc kiểm toán tài chính của Đài bị chậm trễ. Vừa qua,

Báo cáo kiểm toán mới nhất đã được công khai tại cuộc họp thường niên của Đài, chỉ ra những khoản tiền bị thất thoát gây nên sự bất bình, phẫn nộ trong tập thể nhân viên, giảng viên, sinh viên của Trường. Tuy nhiên, hiện tại, Ban Lãnh đạo Đài vẫn chưa công khai tên của những nhân viên có liên quan đến vụ việc gian lận tài chính này. Ban Lãnh đạo Đài cho biết, công tác điều tra vẫn sẽ tiếp tục được tiến hành nhằm tìm ra những người có liên quan đến vụ việc trên.■

(Theo Thegauntlet)
THANH XUYẾN

Theo Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (Nghị quyết 28), một trong những nội dung cải cách quan trọng được T.Ư đề ra là thực hiện điều chỉnh tăng tuổi nghỉ hưu theo lộ trình, thu hẹp dần khoảng cách về giới trong quy định tuổi nghỉ hưu.

Việc điều chỉnh tuổi nghỉ hưu là cần thiết, song Nghị quyết 28 cũng nêu rõ: Việc điều chỉnh cần có tầm nhìn dài hạn và lộ trình phù hợp với tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, thất nghiệp; không gây tác động tiêu cực đến thị trường lao động; bảo đảm số lượng, chất lượng và cơ cấu dân số; bình đẳng giới; cân đối Quỹ Bảo hiểm xã hội (BHXH) trong dài hạn; xu hướng già hoá dân số; tính chất, loại hình lao động và giữa các ngành nghề, lĩnh vực.

Từ năm 2021, thực hiện điều chỉnh tuổi nghỉ hưu theo mục tiêu tăng tuổi nghỉ hưu chung, thu hẹp dần khoảng cách về giới trong quy định tuổi nghỉ hưu; đối với những ngành nghề đặc biệt, người lao động được quyền nghỉ hưu sớm, hoặc muộn hơn 5 tuổi so với tuổi nghỉ hưu chung.

Lý giải về đề xuất tăng tuổi hưu, đại diện Bộ Lao động -

Đảm bảo quyền lợi của người lao động khi điều chỉnh tuổi hưu

□ HẢI ĐĂNG



Công nhân ngành than là một trong những đối tượng được xem xét không tăng tuổi nghỉ hưu
Ảnh: THANH HƯƠNG

Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) - cơ quan tham mưu giúp Chính phủ xây dựng Đề án Cải cách chính sách BHXH - cho rằng, việc điều chỉnh tuổi hưu là giải pháp tất yếu nhằm đối phó với

tốc độ già hóa dân số; đảm bảo bình đẳng giới, nhu cầu thị trường cũng như việc cân đối dài hạn của Quỹ BHXH. Đồng tình với đề xuất tăng tuổi nghỉ hưu của Bộ LĐ-TB&XH, ông

Bùi Sỹ Lợi - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Các vấn đề xã hội của Quốc hội - cho rằng “đây là yêu cầu khách quan, cần thiết để bảo đảm an sinh xã hội”. Bởi, cơ cấu dân số đang kết thúc thời kỳ dân số vàng chuyển sang thời kỳ dân số già hóa. Nếu không kéo dài thời gian lao động, chính sách bảo hiểm sẽ có vấn đề. Tuy nhiên, ông Lợi cũng như nhiều chuyên gia lưu ý, việc nâng tuổi hưu cần phải có sự tính toán hợp lý, đảm bảo sức khỏe người lao động trong các điều kiện làm việc khác nhau. “Cách làm và hướng đi, nhóm tuổi điều chỉnh cần tính toán cẩn thận. Tôi nghĩ rằng nên lấy ý kiến người lao động, không nên lấy ý kiến tập trung ở nhóm này, nhóm

kia, từ đó có tính toán điều chỉnh cho hợp lý” - ông Lợi nói.

Sau khi T.Ư ban hành Nghị quyết 28 về cải cách chính sách BHXH, Bộ LĐ-TB&XH được Chính phủ giao tiếp tục tiến hành sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động năm 2012. Một trong những nội dung sửa đổi quan trọng được đưa vào Luật là quy định tăng tuổi nghỉ hưu. Việc điều chỉnh phải đảm bảo sức khỏe, an toàn và quyền lợi cơ bản của người lao động.

Cụ thể, trong Dự thảo Sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động đang được Bộ LĐ-TB&XH lấy ý kiến, đối tượng được đề xuất tăng tuổi nghỉ hưu trước tiên thuộc nhóm nhà khoa học, kỹ sư, bác sỹ... để tận dụng được nguồn nhân lực có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn cao. Riêng người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (lao động trong ngành dệt may, công nhân ngành than...) sẽ không thuộc diện tăng tuổi nghỉ hưu..■

Theo đề xuất của Bộ LĐ-TB&XH, có 2 phương án tăng tuổi hưu được đưa ra. Phương án 1, nâng tuổi nghỉ hưu của lao động nữ lên 60 và nam lên 62, lộ trình mỗi năm chỉ nâng thêm 3 tháng; phương án 2 là nữ nghỉ hưu ở tuổi 60, nam 65, lộ trình mỗi năm chỉ điều chỉnh nâng thêm 4 tháng. Thời gian tăng bắt đầu từ ngày 01/01/2021.■

HÀ TỈNH:

Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế vượt chỉ tiêu Chính phủ giao

Theo thống kê, trên địa bàn tỉnh, hiện có 13 bệnh viện tuyến huyện; 1 phòng khám đa khoa; 100% số xã có trạm y tế. Trong đó, 92% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; số trạm y tế có bác sĩ làm việc đạt 78%; tỷ lệ người dân được lập hồ sơ sức khoẻ đến thời điểm 01/6/2018 đạt gần 70% và 100% trạm y tế xã được kết nối internet, sử dụng phần mềm quản lý khám, chữa bệnh (KCB), thanh toán bảo hiểm y tế (BHYT).

Năm 2018, BHXH Hà Tĩnh và BHXH các huyện, thành phố, thị xã ký hợp đồng KCB BHYT với 25 cơ sở KCB. Thông qua đó, công tác KCB BHYT đã được triển khai tại 255/262 trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

Bên cạnh đó, 100% cơ sở KCB BHYT tại Hà Tĩnh đã thực hiện chuẩn hóa danh mục dùng chung dịch vụ kỹ thuật, thuốc, vật tư y tế gửi lên Hệ thống thông tin giám định BHYT để giám định thanh toán; 100% các bệnh viện tuyến huyện đã xây dựng kế hoạch phát triển tổng thể, trong đó chú trọng đến công tác phát triển chuyên môn kỹ thuật, đào tạo nhân lực.

Để nâng cao chất lượng KCB tại tuyến huyện, Bộ Y tế đã quyết định bổ sung các bệnh viện đa khoa của thị xã Kỳ Anh, huyện Cẩm Xuyên, Hương Sơn là bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện E (Hà Nội). Cùng với đó, quyền lợi KCB BHYT của người dân cũng được mở rộng, trong đó có việc tăng mức hưởng của một số đối tượng, đặc biệt là người nghèo, người dân tộc thiểu số, người có công và trích ngân sách địa phương hỗ trợ mức đóng cho một số nhóm đối tượng chưa có Thẻ BHYT. Vì vậy, đến nay, Hà Tĩnh có trên 86% dân số tham gia BHYT (vượt chỉ tiêu Chính phủ giao) và phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ này sẽ đạt trên 90%.

Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện chính sách BHYT tại Hà Tĩnh vẫn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc. Trong đó, nguồn Quỹ BHYT của tỉnh còn thấp, do hơn 86% người tham gia BHYT thuộc diện Nhà nước hỗ trợ mức đóng ở mức 4,5% mức lương cơ sở, trong khi đó, phạm vi, quyền lợi của người tham gia BHYT ngày càng được mở rộng, chi phí KCB BHYT tăng cao, các cơ sở KCB đang chuyển dần thực hiện cơ chế tự chủ chi thường xuyên dẫn đến những khó khăn trong việc quản lý, cân đối Quỹ KCB BHYT. Mặt khác, một số đơn vị chưa thực sự quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý KCB và giám định, thanh toán chi phí KCB BHYT; các cơ sở KCB hiện đang dùng nhiều phần mềm quản lý gây khó khăn trong việc chuyển dữ liệu, liên thông giữa các dữ liệu y tế của các cơ sở y tế.

Để tháo gỡ những khó khăn trên, thời gian tới, BHXH Hà Tĩnh sẽ tập trung mở rộng đối tượng tham gia BHYT; quản lý, sử dụng nguồn Quỹ KCB BHYT của tỉnh đảm bảo hợp lý, tiết kiệm trong nguồn dự toán được T.Ư giao; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm soát thủ tục KCB, giám định và thanh toán chi phí KCB BHYT; tổ chức giám định chặt chẽ dữ liệu điện tử trên phần mềm giám định BHYT và hồ sơ thanh toán. Bên cạnh đó, cơ quan BHXH sẽ phối hợp với Sở Y tế tăng cường kiểm tra thủ tục KCB BHYT và quản lý bệnh nhân nội trú, đảm bảo đúng người, đúng thẻ, đúng thời gian điều trị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng giám định BHYT nhằm phát hiện và kiên quyết từ chối thanh toán các trường hợp thống kê trùng, KCB nhiều lần, chỉ định rộng rãi, không cần thiết hoặc không đúng quy định.■

BẢO TRẦN

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thu nợ bảo hiểm xã hội

Đây là chỉ đạo của Thứ trưởng, Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thị Minh tại Hội nghị trực tuyến đánh giá kết quả công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của BHXH Việt Nam diễn ra mới đây.

Theo đó, trong 6 tháng đầu năm, BHXH Việt Nam đã thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, Bảo hiểm thất nghiệp, BHYT tại 6 tỉnh, thành phố; BHXH các địa phương đã tiến hành công tác thanh tra chuyên ngành đóng tại 2.777 đơn vị; đặc biệt, trong thời gian thanh tra, kiểm tra và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, đã có nhiều đơn vị chủ động nộp tiền nợ BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp về cơ quan BHXH.

Thứ trưởng, Tổng Giám đốc Nguyễn Thị Minh cho biết, trong 6 tháng cuối năm, công tác thu, phát triển đối tượng tham gia vẫn luôn là nhiệm vụ “cốt lõi” của ngành; các địa phương cần tiếp tục nghiên cứu và đưa ra các giải pháp sáng tạo, linh hoạt hơn nữa để hoàn thành nhiệm vụ này.■

L.NGUYỄN

Thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

Văn phòng Chính phủ vừa ra Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại cuộc họp lấy ý kiến về Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính, gồm: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hướng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng), hỗ trợ chi phí mai táng...

Phó Thủ tướng Thường trực giao Văn phòng Chính phủ trên cơ sở ý kiến các đại biểu tại cuộc họp, hoàn thiện Dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án trình Thủ tướng xem xét, phê duyệt để triển khai thực hiện trên phạm vi cả nước. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, BHXH Việt Nam phối hợp với các Bộ, ngành chỉ đạo triển khai và hướng dẫn ngay việc thực hiện Đề án trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, ngành mình khi Đề án được phê duyệt.■

ĐẶNG HẢI

Bảo hiểm xã hội Việt Nam đăng cai Hội nghị ASSA lần thứ 35

Vào tháng 9/2018, BHXH Việt Nam sẽ chủ trì tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành của Hiệp hội An sinh xã hội ASEAN lần thứ 35 (ASSA 35) và kỷ niệm 20 năm thành lập ASSA tại Nha Trang, Khánh Hòa. Đồng thời, BHXH Việt Nam sẽ tiếp nhận vai trò Chủ tịch ASSA nhiệm kỳ 2018-2019.

Với chủ đề “Cơ hội và thách thức của các hệ thống an sinh xã hội khu vực ASEAN trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và tự do dịch chuyển lao động”, ASSA 35 là cơ hội để BHXH Việt Nam đẩy mạnh tuyên truyền đối ngoại, góp phần xây dựng, quảng bá hình ảnh, nâng cao vị thế của ngành trong việc tổ chức các hoạt động đối ngoại của đất nước, tạo dựng hình ảnh của ngành BHXH chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, sẵn sàng hội nhập và học hỏi kinh nghiệm quốc tế nhằm phát triển sự nghiệp an sinh xã hội Việt Nam bền vững, hiệu quả, hướng tới sự hài lòng của người dân và DN. Dự kiến, Hội nghị có khoảng hơn 170 đại biểu tham dự.■

Đ. KHOA

Vai trò lớn nhưng chưa nhận được lòng tin

Theo Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến, với việc coi y tế cơ sở là "người gác cổng" trong hệ thống y tế, các nước trên thế giới đã sử dụng nhiều nguồn tài chính khác nhau, trong đó có nguồn tài chính từ bảo hiểm y tế (BHYT) cho chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở. Quỹ BHYT sử dụng cho chăm sóc sức khỏe ban đầu tại Hàn Quốc là 19%, Nhật Bản là 25%, Đức là 29%. Tỷ trọng chi từ Quỹ BHYT trong tổng chi cho chăm sóc sức khỏe ban đầu ở Hàn Quốc lên tới 51%, Nhật Bản là 76%, Đức là 78%.

Tại Việt Nam, nhờ có mạng lưới y tế cơ sở rộng khắp, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cơ bản đã được triển khai rất hiệu quả, sâu rộng như: tiêm chủng mở rộng, phòng, chống suy dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em, dân số - kế hoạch hóa gia đình. Một số trạm y tế xã đã bước đầu thực hiện quản lý một số bệnh không lây nhiễm, mạn tính theo mô hình bác sĩ gia đình. Người dân đã tiếp cận và sử dụng nhiều hơn dịch vụ khám, chữa bệnh (KCB) tại tuyến y tế cơ sở. Đến nay, việc KCB BHYT đã được triển khai tới khoảng 80% tổng số trạm y tế.

Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khóa XII về tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới xác định, y tế cơ sở là nền tảng, phương châm

Đổi mới cơ chế tài chính cho y tế cơ sở

□ Bài và ảnh: KIM AN

Được ví như “người gác cổng” trong hệ thống y tế, nhưng việc đầu tư cho tuyến y tế cơ sở còn chưa tương xứng với vai trò quan trọng này. Do đó, Bộ Y tế đã và đang triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm “vực dậy” và phát huy vai trò của y tế cơ sở một cách thực chất, hiệu quả.



Ngành y tế đang triển khai nhiều giải pháp để phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở

Ảnh: ST

của xây dựng hệ thống y tế công bằng, hiệu quả và phát triển. Tuy nhiên, y tế cơ sở hiện còn những khó khăn, thách thức về chất lượng KCB cho người dân nói chung và người có Thẻ BHYT nói riêng, do nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, các dịch vụ

chuyên môn trong KCB còn hạn chế; nguồn kinh phí từ Quỹ BHYT cho trạm y tế tuyến xã chưa đảm bảo... Điều này làm cho chất lượng KCB tại tuyến y tế cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu, người dân chưa tin tưởng và vượt lên các tuyến trên để KCB.

Đổi mới cơ chế chi trả KCB BHYT tại trạm y tế xã

Đặc biệt, theo quy định hiện nay, Quỹ KCB BHYT được sử dụng tại trạm y tế tuyến xã tối đa chỉ bằng 20% Quỹ KCB BHYT ngoại trú. Thực tế cũng cho thấy, số lượt KCB tại tuyến y tế cơ sở chiếm trên 70% tổng số lượt KCB BHYT, trong khi chi phí KCB BHYT chỉ chiếm khoảng 30% tổng chi phí. Ngược lại, số lượt KCB tại tuyến tỉnh, tuyến T.Ư chiếm chưa đến 30% tổng số lượt nhưng chi phí lại chiếm gần 70% tổng chi phí.

Để tăng cường KCB BHYT tại tuyến y tế cơ sở và khắc phục những bất cập hiện nay trong KCB BHYT, Bộ trưởng Bộ Y tế đã nhấn mạnh tới việc cần chú trọng đổi mới cơ chế chi trả KCB BHYT tại trạm y tế xã. Cụ thể như, không quy định tỷ lệ Quỹ BHYT được sử dụng tại trạm y tế xã; Quỹ BHYT chi trả đầy đủ chi phí về thuốc, dịch vụ kỹ thuật quy định tại Thông tư số 39/2017-TT-BYT quy định gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở.

Đồng quan điểm, Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thị Minh cho rằng, để nâng cao

chất lượng KCB BHYT tại tuyến y tế cơ sở, cần thực hiện gói dịch vụ y tế cơ bản; quản lý các bệnh mạn tính tại trạm y tế xã; gắn hoạt động quản lý sức khỏe tại trạm y tế xã với hoạt động của bác sĩ gia đình. Đặc biệt, cần có cơ chế linh hoạt đối với y tế cơ sở theo năng lực cung cấp dịch vụ y tế, số lượng người bệnh BHYT đến KCB, bỏ quy định giao Quỹ KCB cho trạm y tế tối đa bằng 20% Quỹ KCB BHYT ngoại trú. Hạn chế KCB thông thường tại tuyến tỉnh, T.Ư bằng cách tăng mức đồng chi trả với người bệnh tại tuyến này, giảm mức thanh toán BHYT đối với các bệnh viện tuyến trên khi KCB thông thường.

Bà Minh cũng đề xuất, tới đây, ngoài việc tăng cường thêm bác sĩ cho tuyến y tế cơ sở, nếu cơ sở nào thực hiện được các dịch vụ thì cơ sở đó nên mạnh dạn phân cấp. “Khi đã phân cấp cần phải có cơ chế đồng bộ hỗ trợ. Nếu dịch vụ đó tuyến xã làm được, BHXH không thanh toán ở tuyến huyện nữa. Người dân muốn vượt lên tuyến trên phải tự bỏ tiền túi. Nếu dịch vụ nào phân cấp trong danh mục của Bộ Y tế cho tuyến xã làm được thì kết quả đó phải được liên thông đến tuyến tỉnh, T.Ư, để không phải chi hai lần” - bà Minh nhấn mạnh.■

HUYỆN SÓC SON (HÀ NỘI):

Thành công bước đầu từ mô hình bác sĩ gia đình

Bác sĩ Phạm Quang Hải - Giám đốc Trung tâm Y tế (TTYT) Sóc Sơn - cho biết, từ tháng 7/2014, TTYT Sóc Sơn triển khai mô hình bác sĩ gia đình tại Trạm y tế xã Mai Đình và 4 phòng khám đa khoa. Sau khi xây dựng mô hình bác sĩ gia đình, chất lượng khám, chữa bệnh (KCB) cho người dân được cải thiện, đến tháng 7/2015, TTYT tiếp tục triển khai toàn bộ 25 trạm y tế xã, thị trấn còn lại theo nguyên lý y học gia đình. TTYT đã phân công cán bộ y tế phụ trách từng cụm dân cư, trung bình mỗi cụm dân cư từ 1000 đến 2000 người dân; thành lập các tổ chăm sóc người bệnh tại hộ gia đình; lập đường dây điện thoại tư vấn sức khỏe cho người dân.

Cùng với đó, TTYT huyện đã xây dựng Đề án xã hội hóa về nguồn nhân lực, trang thiết bị; ghép các trạm y tế vào phòng khám đa khoa cùng trên địa bàn để phát huy tối đa nguồn nhân lực phục vụ KCB, chăm sóc sức khỏe ban đầu. Đồng thời, Trung tâm tiếp tục cử bác sĩ đi học Bác sĩ chuyên khoa I y học gia đình và chuyên khoa mắt, răng - hàm - mặt, tai - mũi - họng, phục hồi chức năng, đảm bảo đủ bác sĩ có kiến thức KCB cho nhân dân. Phần đầu đến năm 2020, TTYT Sóc Sơn có từ 110 - 120 bác sĩ, đảm bảo mỗi trạm y tế có 3 bác sĩ, trong đó có 1 bác sĩ y học gia đình, 1 bác sĩ y học cổ truyền, 1 bác sĩ y học dự phòng hoặc cử nhân y tế công cộng.

Đặc biệt, trong năm 2017, TTYT Sóc Sơn đã lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho người dân với 324.113/332.765 người, đạt 97,4% dân số đã được đưa vào phần mềm quản lý sức khỏe toàn dân.

Được Bảo hiểm xã hội (BHXH) Thành phố thống nhất và hỗ trợ chuyên môn từ Bệnh viện Tim Hà Nội, từ tháng 7/2014, TTYT Sóc Sơn cũng đã phối hợp với

TTYT Sóc Sơn hiện có 8 khoa phòng, 5 phòng khám đa khoa có phòng khám bác sĩ gia đình và 26 trạm y tế xã, thị trấn hoạt động theo nguyên lý y học gia đình, với tổng số 471 cán bộ: có 82 bác sĩ (trong đó có 18 BSCKI y học gia đình, 26 bác sĩ có chứng chỉ y học gia đình), 10 thạc sĩ,... đảm bảo về trang thiết bị: máy Xquang kỹ thuật số, máy siêu âm màu, máy điện tim, máy nội soi, kính sinh hiển vi...■

BHXH huyện triển khai việc quản lý, KCB cấp thuốc điều trị bệnh lý tăng huyết áp tại 2 trạm y tế xã Mai Đình và Sóc Sơn. Chỉ 1 năm sau, mô hình này đã nhân rộng ra tất cả các trạm y tế và phòng khám đa khoa của huyện. Đến nay, số bệnh nhân mắc bệnh mạn tính được lập bệnh án quản lý là 38.465 người, trong đó có 11.057 bệnh nhân tăng huyết áp, 5.330 bệnh nhân đái tháo đường... Việc triển khai quản lý, cấp thuốc điều trị ngoại trú tăng huyết áp và các bệnh mạn tính ngay tại tuyến cơ sở đã có hiệu quả rõ rệt, người bệnh được điều trị sớm, kiểm soát được chỉ số huyết áp, thuận lợi cho người dân và giảm chi phí y tế so với điều trị tại tuyến trên. Từ đầu năm 2018, TTYT tiếp tục chỉ đạo các xã khám sàng lọc tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh mạn tính để bổ sung vào hồ sơ quản lý sức khỏe.

Cùng với sự hỗ trợ của tuyến trên, TTYT huyện Sóc Sơn đã và đang đẩy mạnh mô hình chăm sóc giảm nhẹ, phục hồi chức năng cho người bệnh tại nhà (cho người già yếu không đi lại được, người tàn tật, người có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách,...), tư vấn dinh dưỡng, tư vấn sức khỏe qua điện thoại, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân...■

HẢI LÂM

Khai trương Bệnh viện Đa khoa quốc tế Vinmec Hải Phòng

Với tổng vốn đầu tư hơn 1,9 nghìn tỷ đồng, Bệnh viện được đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất cùng trang thiết bị hiện đại hàng đầu thế giới, trong đó có những thiết bị lần đầu xuất hiện tại Hải Phòng như: máy cộng hưởng từ Signa Pioneer 3.0 Tesla hãng GE (Mỹ) MRI 3.0 Tesla công nghệ không tiếng ồn; máy chụp cắt lớp vi tính (CT) 640 lát cắt cho phép chụp động mạch vành không cần thuốc giảm nhịp tim, bảo đảm an toàn và thuận tiện tối đa cho khách hàng... Đặc biệt, Bệnh viện được trang bị phòng can thiệp tim mạch (Cath-lab) với hệ thống chụp mạch máu can thiệp 2 bình diện DSA cho phép can thiệp các bệnh mạch vành chính xác, toàn diện...

Việc xây dựng Bệnh viện phù hợp với định hướng đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, phù hợp với chủ trương của TP. Hải Phòng, đưa ngành y tế phát triển mạnh mẽ, đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của người dân Thành phố, góp phần giảm tải cho các bệnh viện công lập trên địa bàn Thành phố...■

HỒNG ANH

Xử phạt doanh nghiệp bán thuốc cao hơn giá kê khai

Thanh tra Bộ Y tế vừa ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 30 triệu đồng đối với Công ty Cổ phần Dược phẩm EU (có địa chỉ tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội), do Công ty này đã bán thuốc Ahngookpapaze, số đăng ký VN-15577-12 cao hơn giá thuốc kê khai do đối tượng có trách nhiệm phải kê khai giá thuốc theo quy định của pháp luật. Hành vi này đã vi phạm quy định của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Cùng với việc xử phạt, Thanh tra Bộ Y tế yêu cầu Công ty phải hoàn trả toàn bộ số tiền chênh lệch là hơn 1 triệu đồng cho người mua loại thuốc trên của Công ty với giá cao hơn giá kê khai bán thuốc có hiệu lực. Trường hợp không hoàn trả được cho đối tượng thì nộp vào NSNN số tiền trên; đồng thời yêu cầu Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý giá thuốc.■ NGUYỄN LÊ